

الأربعون في مباني الإسلام وقواعد الأحكام

المؤلف:

أبو زكريّا يحيى بن شرف الحزّاميّ النَّوويّ \$

40 Hadith Của Imam An-Nawawi

Soạn bởi:

Imam Abu Zakariya Yahya bin Sharaf Al-Nawawi

Language:	Ả-rập - Việt ngữ	العربيّة - الفيتنامية	اللغة:
Targeted areas:			المناطق المُستهدفة باللغة:
Translated by:			ترجمة:
Revised by:	Học viện nghiên cứu Sunnah	القسم العلمي بمعهد السنة	مراجعة:
Supervisor:	Tiến sĩ Haitham Sarhan	د. هيثم سرحان	إشراف:
Edition & Year:	Lần đầu - 1443H	الأولى - 1443هـ	النسخة والسنة:



الطَّبعة الأولى

الحقوق متاحة لكلِّ مسلمٍ ومسلمةٍ

الرَّجاء التَّواصل على: islamtorrent@gmail.com

فسح وزارة الإعلام

Ấn bản đầu tiên

Tất cả người Muslim đều có quyền sử dụng

Xin liên hệ: islamtorrent@gmail.com

Mở rộng Bộ Truyền Thông





المقدمة

Alhamdulillah, xin tạ ơn Allah, Thượng Đế của vũ trụ và vạn vật. Đấng Tạo Hóa các tầng trời và trái đất, Đấng Thống Trị muôn loài, Ngài đã phái các Sứ Giả - So la wa tu hu wa sa la mu hu 'a lai him - đến với loài người, để hướng dẫn và trình bày trước họ giáo luật tôn giáo bằng các bằng chứng dứt khoát, rõ ràng. Bề tôi tạ ơn Allah với tất cả ân điển của Ngài và khẩn cầu được ban bổ thêm từ lòng rộng lượng của Ngài.

Tôi tuyên thệ không có Thượng Đế đích thực ngoại trừ Allah duy nhất không có đối tác, Ngài là Đấng Duy Nhất, Đấng Thông Trị, Đấng Vinh Dự, Đấng Hằng Tha Thứ và tôi chứng nhận Muhammad là Nô Lệ, là Thiên Sứ, là người được Ngài yêu thương và là người cận kề Ngài, là người tốt nhất trong toàn thể tạo vật, là người vinh dự được ban cho Qur'an cao quý, một phép màu trường tồn theo thời gian, với Sunnah của Người soi sáng cho những người muốn tìm chỉ đạo, nổi bậc bởi lời nói súc tích và tôn giáo dễ dàng, cầu xin Allah ban bình an và phúc lành cho Người và cho toàn thể Nabi và Thiên Sứ

الْحَمْدُ لِلَّهِ رَبِّ الْعَالَمِينَ، قَيُّومِ السَّمَوَاتِ وَالْأَرْضِينَ، مَدَبِّرِ الْخَلَائِقِ أَجْمَعِينَ، بَاعَثَ الرُّسُلَ -صَلَوَاتُهُ وَسَلَامُهُ عَلَيْهِمْ- إِلَى الْمُكَافَيْنِ؛ لِهَدَايَتِهِمْ وَبَيَانِ شَرَائِعِ الدِّينِ، بِالذَّلَائِلِ الْقَطْعِيَّةِ وَوَضِيحَاتِ الْبَرَاهِينِ، أَحْمَدُهُ عَلَى جَمِيعِ نِعَمِهِ، وَأَسْأَلُهُ الْمَزِيدَ مِنْ فَضْلِهِ وَكَرَمِهِ.

وَأَشْهَدُ أَلَّا إِلَهَ إِلَّا اللَّهُ وَحْدَهُ لَا شَرِيكَ لَهُ الْوَاحِدُ الْقَهَّارُ، الْكَرِيمُ الْغَفَّارُ، وَأَشْهَدُ أَنَّ مُحَمَّدًا عَبْدُهُ وَرَسُولُهُ وَحَبِيبُهُ وَخَلِيلُهُ، أَفْضَلُ الْمَخْلُوقِينَ، الْمَكْرَمُ بِالْقُرْآنِ الْعَزِيزِ، الْمُعْجَزَةِ الْمُسْتَمِرَّةِ عَلَى تَعَاقُبِ السِّنِّينِ، وَبِالسُّنَنِ الْمُسْتَنِيرَةِ لِلْمُسْتَرْشِدِينَ، الْمَخْصُوصُ بِجَوَامِعِ الْكَلِمِ وَسَمَاحَةِ الدِّينِ، صَلَوَاتُ اللَّهِ وَسَلَامُهُ عَلَيْهِ وَعَلَى سَائِرِ النَّبِيِّينَ وَالْمُرْسَلِينَ، وَآلِ كُلِّ وَسَائِرِ الصَّالِحِينَ.

khác và toàn thể người ngoan đạo.

Chúng tôi ghi lại được từ Ali bin Abi Talib, ‘Abdullah bin Mas’ud, Mu’azd bin Jabal, Abu Ad-Darda, con trai của ‘Umar, con trai của ‘Abbas, Anas bin Malik, Abu Huroiroh, Abu Sa’ed Al-Khudri - -

Ro dhi yol lo hu ‘an hum – bằng nhiều đường truyền khác nhau, rằng Thiên Sứ đã nói: **{Ai trong tín đồ của Ta lưu trữ được bốn mươi Hadith về vụ việc tôn giáo, họ sẽ được Allah phục sinh trong Ngày Phục Sinh cùng với những người chuyên giáo luật và ‘Ulama}**, theo đường truyền khác ghi: **{Được Allah phục sinh là người chuyên giáo luật, một ‘Alim}**, theo đường truyền của Abu Ad-Darda: **{Trong Ngày Tận Thế, Ta là người biện hộ và là nhân chứng cho họ}**, theo đường truyền của con trai Mas’ud: **{Có lời bảo: Người hãy vào Thiên Đàng bằng bất cứ của nào người muốn}**, theo đường truyền của con trai ‘Umar: **{Họ được viết ân phước cùng nhóm ‘Ulama và được phục sinh cùng nhóm Shahid}**.

Các học giả chuyên Hadith đồng thống nhất đây là Hadith yếu mặc dù có rất nhiều đường truyền ghi lại Hadith này.

Theo đó, có rất nhiều ‘Ulama đã viết rất nhiều tác phẩm dựa theo

أَمَّا بَعْدُ؛ فَقَدْ رُوِيَنا عَنْ عَلِيٍّ بْنِ أَبِي طَالِبٍ، وَعَبْدِ اللَّهِ بْنِ مَسْعُودٍ، وَمُعَاذِ بْنِ جَبَلٍ، وَأَبِي الدَّرْدَاءِ، وَأَبْنِ عُمَرَ، وَأَبْنِ عَبَّاسٍ، وَأَنْسِ بْنِ مَالِكٍ، وَأَبِي هُرَيْرَةَ، وَأَبِي سَعِيدٍ الْخُدْرِيِّ فَ أَجْمَعِينَ = مِنْ طُرُقٍ كَثِيرَاتٍ بِرِوَايَاتٍ مُتَنَوِّعَاتٍ؛ أَنَّ رَسُولَ اللَّهِ ﷺ قَالَ: «مَنْ حَفِظَ عَلَى أُمَّتِي أَرْبَعِينَ حَدِيثًا مِنْ أَمْرِ دِينِهَا بَعَثَهُ اللَّهُ يَوْمَ الْقِيَامَةِ فِي زُمْرَةِ الْفُقَهَاءِ وَالْعُلَمَاءِ»، وَفِي رِوَايَةٍ: «بَعَثَهُ اللَّهُ فَقِيهًا عَالِمًا»، وَفِي رِوَايَةِ أَبِي الدَّرْدَاءِ: «وَكُنْتُ لَهُ يَوْمَ الْقِيَامَةِ شَافِعًا وَشَهِيدًا»، وَفِي رِوَايَةِ ابْنِ مَسْعُودٍ: «قِيلَ لَهُ: ادْخُلْ مِنْ أَيِّ أَبْوَابِ الْجَنَّةِ شِئْتَ»، وَفِي رِوَايَةِ ابْنِ عُمَرَ: «كُتِبَ فِي زُمْرَةِ الْعُلَمَاءِ، وَحُشِرَ فِي زُمْرَةِ الشُّهَدَاءِ».

وَاتَّفَقَ الْحُقَاقُ عَلَى أَنَّهُ حَدِيثٌ ضَعِيفٌ؛ وَإِنْ كَثُرَتْ طُرُقُهُ.

وَقَدْ صَنَّفَ الْعُلَمَاءُ فِي هَذَا الْبَابِ مَا لَا

chuyên đề này, tác phẩm đầu tiên tôi biết là của tác giả ‘Abdullah bin Al-Mubarak, rồi đến Muhammad bin Aslam Ot-Tusi một học giả tài ba, rồi đến Al-Hasan bin Sufyan An-Nasawi, Abu Bakar Al-Ajuri, Abu Bakar Muhammad bin Ibrahim Al-Osfahani, Ad-Daruqutni, Al-Hakim, Abu Nu’eim, Abu ‘Abdur Rahman As-Sulami, Abu Sa’d Al-Malini, Abu ‘Uthman Os-Sobuni, ‘Abdullah bin Muhammad Al-Ansari, Abu Bakar Al-Baihaqi... ngoài ra còn rất nhiều tác phẩm tương tự không liệt kê hết được.

Tôi đã cầu xin Allah phù hộ trong việc chọn bộ sưu tầm bốn mươi Hadith bắt chước theo nhóm Imam uyên bác và các chuyên môn Islam.

Giới ‘Ulama đã thống nhất việc được phép áp dụng theo Hadith yếu về mặt giá trị của việc hành đạo, tuy nhiên tôi không hề dựa vào Hadith này mà tôi dựa vào lời của Thiên Sứ – **Sol lol lo hu ‘a lai hi wa sal lam** – được ghi trong hai bộ Sahih: {**Để người có mặt trong các người truyền lại cho người vắng mặt**}, và câu nói khác của Thiên Sứ – **Sol lol lo hu ‘a lai hi wa sal lam** –: {**Allah ban phước cho một người nghe được lời nói của Ta, hiểu nó và thực hiện đúng theo nó như họ đã nghe.**}

يُحْصَى مِنَ الْمُصَنَّفَاتِ، فَأَوَّلُ مَنْ عَلَّمْتُهُ صَنَّفَ فِيهِ عَبْدُ اللَّهِ بْنُ الْمُبَارَكِ، ثُمَّ مُحَمَّدُ بْنُ أَسْلَمَ الطُّوسِيُّ الْعَالِمُ الرَّبَّانِيُّ، ثُمَّ الْحَسَنُ بْنُ سُفْيَانَ النَّسَوِيُّ، وَأَبُو بَكْرٍ الْأَجْرِيُّ، وَأَبُو بَكْرٍ مُحَمَّدُ بْنُ إِبْرَاهِيمَ الْأَصْفَهَانِيُّ، وَالِدَارَقُطْنِيُّ، وَالْحَاكِمُ، وَأَبُو نُعَيْمٍ، وَأَبُو عَبْدِ الرَّحْمَنِ السُّلَمِيُّ، وَأَبُو سَعْدٍ الْمَالِينِيُّ، وَأَبُو عُثْمَانَ الصَّابُونِيُّ، وَعَبْدُ اللَّهِ بْنُ مُحَمَّدٍ الْأَنْصَارِيُّ، وَأَبُو بَكْرٍ الْبَيْهَقِيُّ..، وَخَلَّيْتُ لَا يُحْصَوْنَ مِنَ الْمُتَقَدِّمِينَ وَالْمُتَأَخِّرِينَ.

وَقَدْ اسْتَخَرْتُ اللَّهَ تَعَالَى فِي جَمْعِ أَرْبَعِينَ حَدِيثًا اقْتِدَاءً بِهِؤُلَاءِ الْأَيْمَةِ الْأَعْلَامِ وَحِفَاطِ الْإِسْلَامِ.

وَقَدْ اتَّفَقَ الْعُلَمَاءُ عَلَى جَوَازِ الْعَمَلِ بِالْحَدِيثِ الضَّعِيفِ فِي فُضَائِلِ الْأَعْمَالِ، وَمَعَ هَذَا فَلَيْسَ اعْتِمَادِي عَلَى هَذَا الْحَدِيثِ؛ بَلْ عَلَى قَوْلِهِ ﷺ فِي الْأَحَادِيثِ الصَّحِيحَةِ: «لِيُبَلِّغَ الشَّاهِدُ مِنْكُمْ الْغَائِبَ»، وَقَوْلُهُ ﷺ: «نَضَرَ اللَّهُ أَمْرًا سَمِعَ مَقَالَتِي فَوَعَاها فَأَدَّاهَا كَمَا سَمِعَهَا».

Tuy nhiên, có ‘Ulama sưu tầm bốn mươi Hadith về căn bản tôn giáo, một số khác sưu tầm các nhánh của tôn giáo, một số khác sưu tầm về Jihad, một số khác sưu tầm về đời sống giản dị, một số khác sưu tầm về đạo đức và một số khác sưu tầm về các bài thuyết giảng, tất cả đều có định tâm tốt đẹp, cầu xin Allah hài lòng về toàn bộ định tâm đó.

Tôi đã thấy một bộ sưu tập gồm bốn mươi tập kết toàn giáo điều quan trọng hơn tất cả, đó là bốn mươi Hadith bao gồm tất cả vụ việc đó, mỗi Hadith là một trong các qui tắc vĩ đại của tôn giáo được giới ‘Ulama mô tả nó như quỹ đạo của Islam, hoặc nó là một nửa hoặc một phần ba của Islam hoặc điều tương tự.

Bốn mươi Hadith này chọn lọc các Hadith Sahih và đa phần có trong hai bộ Sahih Al-Bukhari và Muslim, được tôi liệt kê lược bỏ đi phần đường truyền để dễ thuộc và mang lại hữu ích cho đa số tín đồ In Shaa Allah.

Đối với tất cả những ai mong muốn Đời Sau nên biết những Hadith này, khi mà chúng trình bày các trách nhiệm, những chú ý quan trọng về tất cả hình thức thờ phượng và điều đó quá rõ ràng dành cho người biết suy nghĩ.

ثُمَّ مِنَ الْعُلَمَاءِ مَنْ جَمَعَ الْأَرْبَعِينَ فِي أُصُولِ الدِّينِ، وَبَعْضُهُمْ فِي الْفُرُوعِ، وَبَعْضُهُمْ فِي الْجِهَادِ، وَبَعْضُهُمْ فِي الزُّهْدِ، وَبَعْضُهُمْ فِي الْأَدَابِ، وَبَعْضُهُمْ فِي الْخُطَبِ، وَكُلُّهَا مَقَاصِدُ صَالِحَةٍ رَضِيَ اللَّهُ عَنْ قَاصِدِيهَا.

وَقَدْ رَأَيْتُ جَمْعَ أَرْبَعِينَ أَهَمَّ مِنْ هَذَا كُلِّهِ، وَهِيَ أَرْبَعُونَ حَدِيثًا مُشْتَمِلَةً عَلَى جَمِيعِ ذَلِكَ، وَكُلُّ حَدِيثٍ مِنْهَا قَاعِدَةٌ عَظِيمَةٌ مِنْ قَوَاعِدِ الدِّينِ، قَدْ وَصَفَهُ الْعُلَمَاءُ بِأَنَّ مَدَارَ الْإِسْلَامِ عَلَيْهِ، أَوْ هُوَ نِصْفُ الْإِسْلَامِ أَوْ ثُلُثُهُ أَوْ نَحْوِ ذَلِكَ.

ثُمَّ أَلْتَزِمُ فِي هَذِهِ «الْأَرْبَعِينَ» أَنْ تَكُونَ صَحِيحَةً، وَمُعْظَمُهَا فِي صَحِيحِي الْبُخَارِيِّ وَمُسْلِمٍ، وَأَذْكُرُهَا مَخْذُوفَةً الْأَسَانِيدِ؛ لَيْسَ هَلْ حِفْظُهَا وَيَعْمُ الْإِنْتِفَاعُ بِهَا إِنْ شَاءَ اللَّهُ تَعَالَى، ثُمَّ أَتْبَعُهَا بِبَابٍ فِي ضَبْطِ خَفِيِّ الْأَفَاطِهَا.

وَيَنْبَغِي لِكُلِّ رَاغِبٍ فِي الْآخِرَةِ أَنْ يَعْرِفَ هَذِهِ الْأَحَادِيثَ؛ لِمَا اشْتَمَلَتْ عَلَيْهِ مِنَ الْمُهَيِّمَاتِ، وَاحْتَوَتْ عَلَيْهِ مِنَ النَّبِيِّهِ عَلَى جَمِيعِ الطَّاعَاتِ، وَذَلِكَ ظَاهِرٌ لِمَنْ تَدَبَّرَهُ.

Tôi chọn lấy Allah Rộng Lượng làm điểm nương tựa của tôi, tôi ủy thác và trông cậy vào Ngài, mọi lời tuyên dương và ân điển là của Ngài, và Ngài ban cho sự thành công và không sai sót.

وَعَلَى اللَّهِ الْكَرِيمِ اعْتِمَادِي، وَإِلَيْهِ تَقْوِيصِي
وَاسْتِنَادِي، وَلَهُ الْحَمْدُ وَالنِّعْمَةُ، وَبِهِ التَّوْفِيقُ
وَالْعِصْمَةُ.

الحديث الأول

Lãnh đạo nhóm người có đức tin, cha của Hafsoh, ông 'Umar bin Al-Khattab – Ro dhi yol lo hu 'an hu – kể: Tôi đã nghe Thiên Sứ - Sol lol lo hu 'a lai hi wa sal lam – nói: {**Quả thật, mọi hành vi đều xuất phát từ định tâm và tất cả mỗi người chỉ có được điều mình đã định tâm. Theo đó, ai (đã định tâm) di cư vì Allah và vì Thiên Sứ của Ngài thì sự di cư đó được Allah và Thiên Sứ của Ngài đón nhận và ai (đã định tâm) di cư chỉ vì lợi ích trần gian hoặc chỉ để được cưới vợ thì họ chỉ được hưởng những gì đã định tâm trong cuộc di cư đó.**}

عَنْ أَمِيرِ الْمُؤْمِنِينَ أَبِي حَفْصٍ عُمَرَ بْنِ
الْخَطَّابِ ق؛ قَالَ: سَمِعْتُ رَسُولَ اللَّهِ ﷺ يَقُولُ:
«إِنَّمَا الْأَعْمَالُ بِالنِّيَّاتِ، وَإِنَّمَا لِكُلِّ امْرِئٍ مَا
نَوَى، فَمَنْ كَانَتْ هِجْرَتُهُ إِلَى اللَّهِ وَرَسُولِهِ؛
فَهِجْرَتُهُ إِلَى اللَّهِ وَرَسُولِهِ، وَمَنْ كَانَتْ
هِجْرَتُهُ إِلَى دُنْيَا يُصِيبُهَا أَوْ امْرَأَةٍ يَتَكْحَمُهَا؛
فَهِجْرَتُهُ إِلَى مَا هَاجَرَ إِلَيْهِ».

Hadith do hai Imam chuyên Hadith, ông Abu 'Abdullah, Muhammad bin Isma'il bin Ibrahim bin Al-Mughiroh bin Bardizbah Al-Bukhari Al-Ju'fi và Abu Al-Husain, Muslim bin Al-Hajjaj bin Muslim Al-Qushairi An-Naisaburi ghi trong hai bộ Sahih của hai Imam, đây là hai quyển Sahih được công nhận là hai quyển Hadith chính xác nhất trong lĩnh

رَوَاهُ إِمَامَا الْمُحَدِّثِينَ أَبُو عَبْدِ اللَّهِ مُحَمَّدُ بْنُ
إِسْمَاعِيلَ بْنِ إِبْرَاهِيمَ بْنِ الْمُغِيرَةَ بْنِ بَرْدِزْبَه
الْبُخَارِيُّ الْجُعْفِيُّ، وَأَبُو الْحُسَيْنِ مُسْلِمُ بْنُ
الْحَجَّاجِ بْنِ مُسْلِمٍ الْقُشَيْرِيُّ النَّيْسَابُورِيُّ فِي
«صَحِيحَيْهِمَا» اللَّذَيْنِ هُمَا أَصَحُّ الْكُتُبِ
الْمُصَنَّفَةِ.

vực Hadith.

الحديث الثاني

Cũng do ông ‘Umar – **Ro dhi yol lo hu ‘an hu** – kể: Trong khi chúng tôi đang ngồi cùng Thiên Sứ - **Sol lol lo hu ‘a lai hi wa sal lam** – bỗng có một người đàn ông xuất hiện trong bộ quần áo trắng tinh, tóc đen mượt, ở ông ấy không có dấu hiệu là khách từ xa đến và không ai trong chúng tôi biết ông ta là ai. Ông ta đến ngồi đối diện với Thiên Sứ - **Sol lol lo hu ‘a lai hi wa sal lam** – mông đặt lên hai bàn chân, hai đầu gối thì chạm vào hai đầu gối Thiên Sứ - **Sol lol lo hu ‘a lai hi wa sal lam** – đôi bàn tay thì đặt lên hai đùi

عَنْ عُمَرَ قَاضٍ قَالَ: بَيْنَمَا نَحْنُ جُلُوسٌ عِنْدَ رَسُولِ اللَّهِ ﷺ ذَاتَ يَوْمٍ؛ إِذْ طَلَعَ عَلَيْنَا رَجُلٌ شَدِيدُ بَيَاضِ الثِّيَابِ، شَدِيدُ سَوَادِ الشَّعْرِ، لَا يُرَى عَلَيْهِ أَثَرُ السَّفَرِ، وَلَا يَعْرِفُهُ مِنَّا أَحَدٌ، حَتَّى جَلَسَ إِلَى النَّبِيِّ ﷺ؛ فَأَسْنَدَ رُكْبَتَيْهِ إِلَى رُكْبَتَيْهِ، وَوَضَعَ كَفَّيْهِ عَلَى فَخْذَيْهِ.

rồi nói: “Hỡi Muhammad! Hãy nói cho ta biết Islam là gì?” Thiên Sứ - **Sol lol lo hu ‘a lai hi wa sal lam** – đáp: {**Islam là anh tuyên thệ câu chứng ngôn Laa i laa ha il lol loh wa an na Muhammad ro su lul loh, duy trì lễ Salah, xuất Zakat, nhịn chay Ramadan và hành hương Hajj nếu có khả năng thì hãy tìm đường đến đây.**} Nghe xong thì người đàn ông nói: “Người đã nói thật.” Ông ‘Umar kể: Chúng tôi lấy làm ngạc nhiên vì ông ta hỏi rồi tự xác nhận là sự thật.

وَقَالَ: يَا مُحَمَّدُ؛ أَخْبِرْنِي عَنِ الْإِسْلَامِ؛ فَقَالَ رَسُولُ اللَّهِ ﷺ: «الْإِسْلَامُ: أَنْ تَشْهَدَ أَلَا إِلَهَ إِلَّا اللَّهُ، وَأَنَّ مُحَمَّدًا رَسُولُ اللَّهِ، وَتُقِيمَ الصَّلَاةَ، وَتُؤْتِيَ الزَّكَاةَ، وَتَصُومَ رَمَضَانَ، وَتَحُجَّ الْبَيْتَ إِنْ اسْتَطَعْتَ إِلَيْهِ سَبِيلًا»، قَالَ: صَدَقْتَ؛ فَعَجَبْنَا لَهُ: يَسْأَلُهُ وَيُصَدِّقُهُ!

Người đàn ông nói tiếp: “Người hãy nói cho ta biết về đức tin.”
 Thiên Sứ - Sol lol lo hu ‘a lai hi wa sal lam – đáp: {**Là anh tin tưởng nơi Allah, nơi các Thiên Thần của Ngài, nơi các Kinh Sách của Ngài, nơi các Sứ Giả của Ngài, nơi Ngày Cuối Cùng và anh tin định mệnh tốt xấu đều do Allah an bày.**}

người đó nói: Người đã nói thật.

قَالَ: فَأَخْبِرْنِي عَنِ الْإِيمَانِ، قَالَ: «أَنْ تُؤْمِنَ بِاللَّهِ وَمَلَائِكَتِهِ وَكُتُبِهِ وَرُسُلِهِ وَالْيَوْمِ الْآخِرِ، وَتُؤْمِنَ بِالْقَدَرِ خَيْرِهِ وَشَرِّهِ»، قَالَ: صَدَقْتَ.

Người đàn ông tiếp: “Người hãy nói cho ta biết về tính Ehsan.”
 Thiên Sứ - Sol lol lo hu ‘a lai hi wa sal lam – đáp: {**Là anh tôn thờ Allah như thể nhìn thấy Ngài, nếu như không nhìn thấy Ngài thì quả thật Ngài luôn nhìn thấy anh.**}

قَالَ: فَأَخْبِرْنِي عَنِ الْإِحْسَانِ، قَالَ: «أَنْ تَعْبُدَ اللَّهَ كَأَنَّكَ تَرَاهُ، فَإِنْ لَمْ تَكُنْ تَرَاهُ فَإِنَّهُ يَرَاكَ».

Người đàn ông tiếp: “Người hãy báo cho ta biết khi nào sẽ tận thế?”
 Thiên Sứ - Sol lol lo hu ‘a lai hi wa sal lam – đáp: {**Tôi không biết, vấn đề đó người hỏi biết rõ hơn tôi.**}

قَالَ: فَأَخْبِرْنِي عَنِ السَّاعَةِ. قَالَ: «مَا الْمَسْئُولُ عَنْهَا بِأَعْلَمَ مِنَ السَّائِلِ».

Người đàn ông tiếp: “Người hãy báo cho tôi biết các dấu hiệu để nhận biết về nó.”
 Thiên Sứ - Sol lol lo hu ‘a lai hi wa sal lam – đáp: {**Việc nữ nô lệ sinh ra chủ của mình, rồi Người sẽ thấy những người chân không giày, thân không quần áo, những người nghèo khổ không có gì để ăn, những người chặn cừ lại tranh nhau xây dựng nhà cao tầng.**}

قَالَ: فَأَخْبِرْنِي عَنْ أَمَارَتِهَا، قَالَ: «أَنْ تَلِدَ الْأَمَةُ رَبَّتَهَا، وَأَنْ تَرَى الْحُفَاةَ الْعُرَاةَ الْعَالَةَ رِعَاءَ الشَّاءِ يَتَطَاوَلُونَ فِي الْبُيُوتِ».

‘Umar kể tiếp: Rồi người đó ra đi, sau thời gian dài, Thiên Sứ - Sol lol lo hu ‘a lai hi wa sal lam – hỏi tôi: {Hỡi ‘Umar, ông có biết người hỏi đó là ai không?} ‘Umar đáp: chỉ có Allah và Thiên Sứ của Ngài mới biết. Thiên Sứ - Sol lol lo hu ‘a lai hi wa sal lam – tiếp: {Đây là Jibril đã đến với các anh để dạy các anh về tôn giáo của các anh.}

Do Muslim ghi.

ثُمَّ انْطَلَقَ. فَلَبِثْتُ مَلِيًّا، ثُمَّ قَالَ: «يَا عُمَرُ، أَتَدْرِي مَنْ السَّائِلُ؟» قُلْتُ: اللَّهُ وَرَسُولُهُ أَعْلَمُ. قَالَ: «فَإِنَّهُ جِبْرِيلُ، أَتَأْكُمُ يَعْلَمُكُمْ دِينَكُمْ».

رَوَاهُ مُسْلِمٌ.

الحديث الثالث

Cha của Abdur Rahman, ông ‘Abdullah bin ‘Umar bin Al-Khattab – Ro dhi yol lo hu ‘an hu ma – kể: Tôi đã nghe Thiên Sứ - Sol lol lo hu ‘a lai hi wa sal lam – nói: {Islam được dựng trên năm nền tảng: Lời chứng ngôn Laa i laa ha il lol loh và Muhammad ro su lul loh, duy trì lễ Salah, xuất Zakat, hành hương Hajj và nhịn chay Ramadan.}

Do Al-Bukhari và Muslim ghi.

وَعَنْ أَبِي عَبْدِ الرَّحْمَنِ عَبْدِ اللَّهِ بْنِ عُمَرَ [بْنِ الْخَطَّابِ] ق؛ قَالَ: سَمِعْتُ رَسُولَ اللَّهِ ﷺ يَقُولُ: «بُنِيَ الْإِسْلَامُ عَلَى خَمْسٍ: شَهَادَةِ أَنْ لَا إِلَهَ إِلَّا اللَّهُ وَأَنَّ مُحَمَّدًا عَبْدُهُ وَرَسُولُهُ، وَإِقَامِ الصَّلَاةِ، وَإِيتَاءِ الزَّكَاةِ، وَحَجِّ الْبَيْتِ، وَصَوْمِ رَمَضَانَ».

رَوَاهُ الْبُخَارِيُّ وَمُسْلِمٌ.

الحديث الرابع

Ông ‘Abdullah bin Mas’ud – Ro dhi yol lo hu ‘an hu – kể: Thiên Sứ - Sol lol lo hu ‘a lai hi wa sal lam – kể cho chúng tôi nghe và Người là luôn nói lời đúng thật nhất: {Quả thật, mỗi người trong các người

عَنْ أَبِي عَبْدِ الرَّحْمَنِ عَبْدِ اللَّهِ بْنِ مَسْعُودٍ ق؛ قَالَ: حَدَّثَنَا رَسُولُ اللَّهِ ﷺ وَهُوَ الصَّادِقُ الْمَصْدُوقُ: «إِنَّ أَحَدَكُمْ يُجْمَعُ خَلْقُهُ فِي بَطْنِ أُمِّهِ أَرْبَعِينَ يَوْمًا، ثُمَّ يَكُونُ عِلْقَةً مِثْلَ ذَلِكَ، ثُمَّ

đều được hình thành trong bụng mẹ bốn mươi ngày đầu chỉ là giọt máu, bốn mươi ngày kế tiếp là hồn máu đặc (có dạng hình con đĩa), bốn mươi ngày kế tiếp là phôi thai. (Khi đã đủ bốn tháng) có một Thiên Thần được cử phái đến để thổi linh hồn vào bào thai và cập nhật tiền định cho bào thai đó bốn điều, gồm: Bổng lộc, tuổi thọ, việc làm và được hạnh phúc hoặc bị bất hạnh. Ta thề bởi Thượng Đế đích thực mà không có ai khác ngoài Ngài rằng: Có người trong các người luôn làm việc làm của nhóm người Thiên Đàng (thể hiện bề ngoài cho mọi người thấy) cho đến khi (cái chết) cách y khoảng một cánh tay thì quyền số định mệnh lại an bày cho y làm hành động của nhóm người Hỏa Ngục rồi y làm điều đó thể là y sa vào Hỏa Ngục; và có người trong các người luôn làm hành động của nhóm người Hỏa Ngục cho đến khi (cái chết) cách y khoảng một cánh tay thì quyền số định mệnh lại an bày cho y làm hành động của nhóm người Thiên Đàng rồi y làm điều đó thể là y được vào Thiên Đàng.}

Do Al-Bukhari và Muslim ghi.

يَكُونُ مُضْغَةً مِثْلَ ذَلِكَ، ثُمَّ يُرْسَلُ الْمَلَكُ،
فَيَنْفُخُ فِيهِ الرُّوحَ، وَيُؤَمَّرُ بِأَرْبَعِ كَلِمَاتٍ:
يَكْتُبُ رِزْقَهُ، وَأَجَلَهُ، وَعَمَلَهُ، وَشَقِيٍّ أَمْ
سَعِيدٍ، فَوَالَّذِي لَا إِلَهَ غَيْرُهُ؛ إِنَّ أَحَدَكُمْ لَيَعْمَلُ
بِعَمَلِ أَهْلِ الْجَنَّةِ، حَتَّى مَا يَكُونُ بَيْنَهُ وَبَيْنَهَا
إِلَّا ذِرَاعٌ، فَيَسْبِقُ عَلَيْهِ الْكِتَابُ، فَيَعْمَلُ بِعَمَلِ
أَهْلِ النَّارِ فَيَدْخُلُهَا، وَإِنَّ أَحَدَكُمْ لَيَعْمَلُ بِعَمَلِ
أَهْلِ النَّارِ حَتَّى مَا يَكُونُ بَيْنَهُ وَبَيْنَهَا إِلَّا ذِرَاعٌ،
فَيَسْبِقُ عَلَيْهِ الْكِتَابُ، فَيَعْمَلُ بِعَمَلِ أَهْلِ
الْجَنَّةِ، فَيَدْخُلُهَا».

رَوَاهُ الْبُخَارِيُّ وَمُسْلِمٌ.

الحديث الخامس

عن أم المؤمنين أم عبد الله عائشة ف؛ قالت:
Mẹ của những người có đức tin

Ummu ‘Abdullah, ‘A-ishah – **Ro dhi yol lo hu ‘an ha** – thuật lại lời Thiên Sứ - Sol lol lo hu ‘a lai hi wa sal lam –: {**Ai tạo ra cái mới trong vụ việc này của Ta (tức trong Islam), điều vốn không có trong tôn giáo thì việc làm đó bị từ chối (chấp nhận).**}

Do Al-Bukhari và Muslim ghi.

Theo đường truyền khác của Muslim Thiên Sứ - Sol lol lo hu ‘a lai hi wa sal lam – nói: {**Ai làm điều gì đó mà không tuân theo chỉ đạo của Ta thì việc làm đó bị từ chối (chấp nhận).**}

Al-Bukhari đã ghi chú Hadith này.

قَالَ رَسُولُ اللَّهِ ﷺ: «مَنْ أَحْدَثَ فِي أَمْرِنَا هَذَا مَا لَيْسَ مِنْهُ فَهُوَ رَدٌّ».

رَوَاهُ الْبُخَارِيُّ وَمُسْلِمٌ.

وَفِي رَوَايَةٍ لِمُسْلِمٍ: «مَنْ عَمِلَ عَمَلًا لَيْسَ عَلَيْهِ أَمْرُنَا فَهُوَ رَدٌّ»، وَقَدْ عَلَّقَهَا الْبُخَارِيُّ.

الحديث السادس

Cha của ‘Abdullah, ông An-Nu‘man bin Bashir – **Ro dhi yol lo hu ‘an hu** – kể: Tôi đã nghe Thiên Sứ - Sol lol lo hu ‘a lai hi wa sal lam – nói: {**Chắc chắn, điều Halal (được phép) đã trình bày rõ ràng và điều Haram (bị cấm) cũng đã trình bày rõ ràng. Tuy nhiên, ngoài hai điều Halal và Haram đó còn có những điều chưa rạch ròi mà có nhiều người không nắm rõ (là Halal hay Haram). Vì vậy, ai tránh xa được chúng – những điều chưa rạch ròi đó – thì xem như y đã tránh được tai tiếng về tôn giáo và danh dự của mình còn ai làm những điều**

عَنْ أَبِي عَبْدِ اللَّهِ النُّعْمَانِ بْنِ بَشِيرٍ قَدْ قَالَ: سَمِعْتُ رَسُولَ اللَّهِ ﷺ يَقُولُ: «إِنَّ الْحَلَالَ بَيِّنٌ، وَإِنَّ الْحَرَامَ بَيِّنٌ، وَبَيْنَهُمَا أُمُورٌ مُشْتَبِهَاتٌ، لَا يَعْلَمُهُنَّ كَثِيرٌ مِنَ النَّاسِ، فَمَنْ اتَّقَى الشُّبُهَاتِ فَقَدْ اسْتَبْرَأَ لِدِينِهِ وَعَرْضِهِ، وَمَنْ وَقَعَ فِي الشُّبُهَاتِ وَقَعَ فِي الْحَرَامِ؛ كَالرَّاعِي يَزْعَى حَوْلَ الْحِمَى، يُوشِكُ أَنْ يَرْتَعَ فِيهِ، أَلَا وَإِنَّ لِحُلِّ مَلِكٍ حِمًى، أَلَا وَإِنَّ حِمَى اللَّهِ مَحَارِمَهُ، أَلَا وَإِنَّ فِي الْجَسَدِ مُضْغَةً، إِذَا صَلَحَتْ صَلَحَ الْجَسَدُ كُلُّهُ، وَإِذَا فَسَدَتْ فَسَدَ الْجَسَدُ كُلُّهُ، أَلَا وَهِيَ الْقُلُوبُ».

chưa rạch ròi đó là xem như y đã vi phạm điều Haram giống như (hình ảnh) người chần cù chần xung quanh vành đai cấm suýt chút là rơi vào vành đai cấm đó. Chẳng phải vị vua nào cũng đều có vành đai cấm đó sao? Há chẳng phải vành đai cấm của Allah là những điều đã bị Ngài cấm đó ư? Há chẳng phải trong (lòng ngực của) mỗi người có một cục thịt động đó sao, nếu nó tốt lành thì cả cơ thể sẽ tốt lành theo còn nếu nó hư đốn thì cả cơ thể sẽ hư đốn theo, chẳng phải đó là con tim hay sao?}

Do Al-Bukhari và Muslim ghi.

رَوَاهُ الْبُخَارِيُّ وَمُسْلِمٌ.

الحديث السابع

Cha của Ruqaiyah. ông Tamin bin Aws Ad-Dari – Ro dhi yol lo hu ‘an hu – thuật lại lời Thiên Sứ - Sol lol lo hu ‘a lai hi wa sal lam -: {Din (tôn giáo) là lời khuyên bảo.} Chúng tôi hỏi: Vì ai thừa Thiên Sứ? Người đáp: {Vì Allah, vì Kinh Sách của Ngài, vì Thiên Sứ của Ngài, vì những Imam của người Muslim và vì toàn thể người Muslim.}

Do Muslim ghi.

عَنْ أَبِي رُقَيْةَ تَمِيمِ بْنِ أَوْسٍ الدَّارِيِّ قَالَ: قَالَ: أَنَّ النَّبِيَّ ﷺ قَالَ: «الدِّينُ النَّصِيحَةُ»، قُلْنَا: لِمَنْ يَا رَسُولَ اللَّهِ؟ قَالَ: «لِلَّهِ، وَلِكِتَابِهِ، وَلِرَسُولِهِ، وَلِأَيِّمَةِ الْمُسْلِمِينَ، وَعَامَّتِهِمْ».

رَوَاهُ مُسْلِمٌ.

الحديث الثامن

Con trai ‘Umar – **Ro dhi yol lo hu ‘an hu ma** – thuật lại lời Thiên Sứ - Sol lol lo hu ‘a lai hi wa sal lam –: {Ta được lệnh phải tranh đấu với mọi người cho đến họ thốt ra lời chứng ngôn **Laa i laa ha il loll oh wa an na Muhammad ro ru lul loh**, duy trì lễ Salah và xuất Zakat. Khi họ đã làm các điều này thì Ta bị cấm xâm phạm đến sinh mạng và tài sản của họ ngoại trừ vì quyền lợi của Islam và việc thanh toán của họ giao Allah Tối Cao định đoạt.}

Do Al-Bukhari và Muslim ghi.

عَنْ ابْنِ عُمَرَ ق؛ أَنَّ رَسُولَ اللَّهِ ﷺ قَالَ: «أُمِرْتُ أَنْ أَقَاتِلَ النَّاسَ حَتَّى يَشْهَدُوا أَلَّا إِلَهَ إِلَّا اللَّهُ، وَأَنَّ مُحَمَّدًا رَسُولُ اللَّهِ، وَيُقِيمُوا الصَّلَاةَ، وَيُؤْتُوا الزَّكَاةَ، فَإِذَا فَعَلُوا ذَلِكَ عَصَمُوا مِنِّي دِمَاءَهُمْ وَأَمْوَالَهُمْ إِلَّا بِحَقِّ الْإِسْلَامِ، وَحِسَابُهُمْ عَلَى اللَّهِ تَعَالَى».

رَوَاهُ الْبُخَارِيُّ وَمُسْلِمٌ.

الحديث التاسع

Ông Abu Huroiroh, Abdur Rahman bin Sakhr – **Ro dhi yol lo hu ‘an hu** – kể: Tôi đã nghe Thiên Sứ - Sol lol lo hu ‘a lai hi wa sal lam – nói: {Điều gì Ta đã cấm các người thì hãy tránh xa nó ngay và điều gì Ta đã ra lệnh cho các người thì hãy làm nó theo khả năng của mình. Quả thật, các thế hệ trước các người đã bị hủy diệt là bởi họ hỏi nhiều và thường tranh cãi với các Thiên Sứ của họ.}

Do Al-Bukhari và Muslim ghi.

عَنْ أَبِي هُرَيْرَةَ عَبْدِ الرَّحْمَنِ بْنِ صَخْرٍ الدَّؤَسِيِّ ق؛ قَالَ: سَمِعْتُ رَسُولَ اللَّهِ ﷺ يَقُولُ: «مَا نَهَيْتُكُمْ عَنْهُ فَاجْتَنِبُوهُ، وَمَا أَمَرْتُكُمْ بِهِ [فَاتُوا] مِنْهُ مَا اسْتَطَعْتُمْ، فَإِنَّمَا أَهْلَكَ الَّذِينَ مِنْ قَبْلِكُمْ كَثْرَةُ مَسَائِلِهِمْ، وَاخْتِلَافُهُمْ عَلَى أَنْبِيَائِهِمْ».

رَوَاهُ الْبُخَارِيُّ وَمُسْلِمٌ.

الحديث العاشر

Ông Abu Huroiroh – **Ro dhi yol lo hu ‘an hu** – thuật lại lời Thiên Sứ - Sol lol lo hu ‘a lai hi wa sal lam –: {Quả thực, Allah là Đấng Tốt Lành không bao giờ chấp nhận ngoại trừ những điều tốt đẹp và Ngài đã ra lệnh cho những người có đức tin giống như Ngài đã hạ lệnh cho các Sứ Giả, Allah phán: ﴿Hỡi các Thiên Sứ, các người hãy dùng thức ăn tốt và sạch, và các người hãy làm việc thiện, bởi TA thực sự biết rõ mọi điều các người làm.﴾

(chương 23 - Al-Muminun: 51), và Allah phán: ﴿Hỡi những người có đức tin, các người hãy ăn những thực phẩm tốt sạch mà TA đã ban bố cho các người; và các người hãy tri ân Allah nếu các người chỉ thờ phượng riêng Ngài.﴾ (chương 2 - Al-Baqarah: 172)

rồi Thiên Sứ - Sol lol lo hu ‘a lai hi wa sal lam – kể về người đàn ông trong chuyến đi xa mệt mỏi, người, đầu tóc thì bù xù, thân hình dơ bẩn, ông ta đưa hai tay lên trời cầu xin: Lạy Thượng Đế của bề tôi, lạy Thượng Đế của bề tôi, tiếc là thức ăn, nước uống, quần áo và tiền có được tất cả đều theo cách Haram thế thì bao giờ ông ta được đáp lại lời cầu

عَنْ أَبِي هُرَيْرَةَ قَالَتْ: قَالَ رَسُولُ اللَّهِ ﷺ: «إِنَّ اللَّهَ تَعَالَى طَيِّبٌ لَا يَقْبَلُ إِلَّا طَيِّبًا، وَإِنَّ اللَّهَ أَمَرَ الْمُؤْمِنِينَ بِمَا أَمَرَ بِهِ الْمُرْسَلِينَ، فَقَالَ تَعَالَى: ﴿يَتَأْتِيَا الرُّسُلَ كُلُّوْا مِنَ الطَّيِّبَاتِ وَاعْمَلُوا صَالِحًا﴾ [المؤمنون: 51]، وَقَالَ: ﴿يَتَأْتِيهَا الَّذِينَ ءَامَنُوا كُلُّوْا مِنَ طَيِّبَاتِ مَا رَزَقْنَاكُمْ﴾ [البقرة: 172].

ثُمَّ ذَكَرَ الرَّجُلُ يُطِيلُ السَّفَرَ أَشْعَثَ أَغْبَرَ، يَمُدُّ يَدَيْهِ إِلَى السَّمَاءِ: يَا رَبِّ؛ يَا رَبِّ، وَمَطْعَمُهُ حَرَامٌ، وَمَشْرَبُهُ حَرَامٌ، وَمَلْبَسُهُ حَرَامٌ، وَغُذِيَ بِالْحَرَامِ، فَأَتَى يُسْتَجَابُ لِذَلِكَ؟».

xin!}

Do Muslim ghi.

رَوَاهُ مُسْلِمٌ.

الحديث الحادي عشر

Cha của Muhammad, ông Al-Hasan bin 'Aly bin Abu Talib – Ro dhi yol lo hu 'an hu ma –, cháu ngoại và là mùi thơm của Thiên Sứ - Sol lol lo hu 'a lai hi wa sal lam – kể: Tôi thuộc được lời của ông mình như sau: {**Hãy bỏ đi điều làm cháu nghi ngờ và lo lắng mà tìm đến điều làm cháu tin tưởng và khẳng định.**}

Hadith do At-Tirmizdi và An-Nasa-i ghi, At-Tirmizdi nói: “Đây là Hadith Hasan Sahih.”

عَنْ أَبِي مُحَمَّدٍ الْحَسَنِ بْنِ عَلِيٍّ بْنِ أَبِي طَالِبٍ سِبْطِ رَسُولِ اللَّهِ ﷺ وَرِيحَانَتِهِ قَدْ قَالَ: حَفِظْتُ مِنْ رَسُولِ اللَّهِ ﷺ: «دَعْ مَا يَرِيْبُكَ إِلَى مَا لَا يَرِيْبُكَ».

رَوَاهُ التِّرْمِذِيُّ وَالنَّسَائِيُّ، وَقَالَ التِّرْمِذِيُّ: حَدِيثٌ حَسَنٌ صَحِيحٌ.

الحديث الثاني عشر

Ông Abu Huroiroh – Ro dhi yol lo hu 'an hu – thuật lại lời Thiên Sứ - Sol lol lo hu 'a lai hi wa sal lam –: {**Trong Islam những điều tốt nhất của một người là biết bỏ đi điều vô nghĩa.**}

Hadith Hasan do At-Tirmizdi và các học giả khác ghi tương tự

عَنْ أَبِي هُرَيْرَةَ قَدْ قَالَ رَسُولُ اللَّهِ ﷺ: «مِنْ حُسْنِ إِسْلَامِ الْمَرْءِ: تَرْكُهُ مَا لَا يَغْنِيهِ».

حَدِيثٌ حَسَنٌ رَوَاهُ التِّرْمِذِيُّ وَغَيْرُهُ هَكَذَا.

الحديث الثالث عشر

Cha của Hamzah, ông Anas bin Malik – Ro dhi yol lo hu 'an hu –, ông là người hầu của Thiên Sứ - Sol lol lo hu 'a lai hi wa sal lam – thuật lại lời của Người: {**Chẳng**

عَنْ أَبِي حَمْزَةَ أَنَسِ بْنِ مَالِكٍ قَدْ -خَادِمِ رَسُولِ اللَّهِ ﷺ - عَنْ النَّبِيِّ ﷺ قَالَ: «لَا يُؤْمِنُ أَحَدُكُمْ حَتَّى يُحِبَّ لِأَخِيهِ مَا يُحِبُّ لِنَفْسِهِ».

bao giờ trở thành người có đức tin toàn diện cho đến khi các người thương mến người anh em (Muslim) khác như thể thương chính mình.}

Do Al-Bukhari và Muslim ghi.

رَوَاهُ الْبُخَارِيُّ وَمُسْلِمٌ.

الحديث الرابع عشر

Con trai ông Mas'ud – **Ro dhi yol lo hu 'an hu** – thuật lại lời Thiên Sứ - Sol lol lo hu 'a lai hi wa sal lam –: {Cấm xâm phạm đến mạng sống người Muslim ngoại trừ một trong ba điều sau: Người đã kết hôn phạm tội Zina, kẻ giết người, kẻ bỏ đạo tách rời tập thể.}

Do Al-Bukhari và Muslim ghi.

وَعَنْ ابْنِ مَسْعُودٍ قَدْ قَالَ: قَالَ رَسُولُ اللَّهِ ﷺ: «لَا يَحِلُّ دَمُ امْرِئٍ مُسْلِمٍ إِلَّا بِأَحَدٍ ثَلَاثٍ: الثَّيِّبِ الزَّانِي، وَالنَّفْسِ بِالنَّفْسِ، وَالتَّارِكِ لِدِينِهِ الْمَفَارِقِ لِلْجَمَاعَةِ».

رَوَاهُ الْبُخَارِيُّ وَمُسْلِمٌ.

الحديث الخامس عشر

Ông Abu Huroiroh – **Ro dhi yol lo hu 'an hu** – thuật lại lời Thiên Sứ - Sol lol lo hu 'a lai hi wa sal lam –: {Ai đã tin tưởng nơi Allah và Ngày Cuối Cùng thì hãy nói lời tốt đẹp hoặc giữ im lặng; ai đã tin tưởng nơi Allah và Ngày Cuối Cùng thì hãy đối xử tốt với người hàng xóm và ai đã tin tưởng nơi Allah và Ngày Cuối Cùng thì hãy hiếu khách thăm viếng.}

Do Al-Bukhari và Muslim ghi.

عَنْ أَبِي هُرَيْرَةَ قَدْ قَالَ: قَالَ رَسُولُ اللَّهِ ﷺ: «مَنْ كَانَ يُؤْمِنُ بِاللَّهِ وَالْيَوْمِ الْآخِرِ: فَلْيُفَنِّ خَيْرًا أَوْ لِيَصْمُتْ، وَمَنْ كَانَ يُؤْمِنُ بِاللَّهِ وَالْيَوْمِ الْآخِرِ: فَلْيُكْرِمْ جَارَهُ، وَمَنْ كَانَ يُؤْمِنُ بِاللَّهِ وَالْيَوْمِ الْآخِرِ: فَلْيُكْرِمْ ضَيْفَهُ».

رَوَاهُ الْبُخَارِيُّ وَمُسْلِمٌ.

الحديث السادس عشر

Ông Abu Huroiroh – **Ro dhi yol lo hu ‘an hu** – kể: Có người đàn ông nói với Thiên Sứ - **Sol lol lo hu ‘a lai hi wa sal lam** – xin hãy cho tôi lời khuyên. Thiên Sứ - **Sol lol lo hu ‘a lai hi wa sal lam** – đáp: {**Đừng nóng giận.**} Người lặp lại nhiều lần.

Do Al-Bukhari ghi.

عَنْ أَبِي هُرَيْرَةَ ق: أَنَّ رَجُلًا قَالَ لِلنَّبِيِّ ﷺ: أَوْصِنِي، قَالَ: «لَا تَغْضَبْ»، فَرَدَّدَ مَرَارًا، قَالَ: «لَا تَغْضَبْ».

رَوَاهُ الْبُخَارِيُّ.

الحديث السابع عشر

Cha của Ya'la, ông Shaddaad bin Aws – **Ro dhi yol lo hu ‘an hu** – thuật lại lời Thiên Sứ - **Sol lol lo hu ‘a lai hi wa sal lam** –: {**Quả thật, Allah đã qui định điều tốt đẹp trong tất cả mọi thứ. Theo đó, khi các người có giết (con vật gây hại) thì hãy giết chúng chết nhanh gọn; và khi cắt tiết (con vật được phép ăn thịt) thì hãy cắt cho nhanh gọn, hãy mài dao cho bén và sau khi cắt tiết hãy thả chúng tự do.**}

Do Muslim ghi.

عَنْ أَبِي يَعْلَى شَدَّادِ بْنِ أَوْسٍ ق: عَنْ رَسُولِ اللَّهِ ﷺ قَالَ: «إِنَّ اللَّهَ هُ كَتَبَ الْإِحْسَانَ عَلَى كُلِّ شَيْءٍ، فَإِذَا قَتَلْتُمْ فَأَحْسِنُوا الْقِتْلَةَ، وَإِذَا ذَبَحْتُمْ فَأَحْسِنُوا الذَّبْحَةَ؛ وَلْيُجِدْ أَحَدُكُمْ شَفْرَتَهُ؛ فَلْيُرِخْ ذَبِيحَتَهُ».

رَوَاهُ مُسْلِمٌ.

الحديث الثامن عشر

Cha của Zdar, ông Jundab bin Junadah và cha của Abdur Rahman, ông Mu'azd bin Jabal – **Ro dhi yol lo hu ‘an hu ma** – thuật lại

عَنْ أَبِي ذَرٍّ جُنْدُبِ بْنِ جُنَادَةَ وَأَبِي عَبْدِ الرَّحْمَنِ مُعَاذِ بْنِ جَبَلٍ ق: عَنْ رَسُولِ اللَّهِ ﷺ؛

lời Thiên Sứ - Sol lol lo hu ‘a lai hi wa sal lam -: {Hãy kính sợ Allah ở bất cứ nơi nào người ở; hãy hành thiện ngay sau điều tội lỗi sẽ xóa bỏ đi những gì sai phạm trước đó và hãy đối xử với mọi người theo cách đàng hoàng.}

Hadith do At-Tirmizdi ghi và nói: “Hadith Hasan” và một số bản thì ghi: “Hasan Sahih”.

قَالَ: «اتَّقِ اللَّهَ حَيْثُمَا كُنْتَ، وَاتَّبِعِ السَّيِّئَةَ الْحَسَنَةَ تَمَحُّهَا، وَخَالِقِ النَّاسَ بِخُلُقٍ حَسَنٍ».

رَوَاهُ التِّرْمِذِيُّ، وَقَالَ: (حَدِيثٌ حَسَنٌ)، وَفِي بَعْضِ النُّسخِ: (حَسَنٌ صَحِيحٌ).

الحديث التاسع عشر

Con của ‘Abbas, ông ‘Abdullah bin ‘Abbas – Ro dhi yol lo hu ‘an hu ma – kể: Vào một ngày tôi ngồi sau lưng trên cùng con lạc đà của Thiên Sứ - Sol lol lo hu ‘a lai hi wa sal lam -, Người bảo tôi: {Này cậu bé, Ta dạy cậu một vài điều: Hãy bảo vệ Allah thì cậu sẽ được Ngài bảo vệ, hãy bảo vệ Allah thì cậu sẽ thấy Ngài luôn ở trước mặt mình, một khi cậu muốn cầu xin thì hãy cầu xin Allah, một khi cậu cần cứu giúp hãy cầu cứu Allah, hãy biết rằng cho dù toàn thể loài người có tập hợp lại hòng giúp cho cậu việc gì đó thì họ sẽ không giúp được gì ngoại trừ những điều đã được Allah an bày cho cậu, còn nếu họ có hợp lại với âm mưu hại cậu thì họ sẽ không hại gì được cậu ngoại trừ điều Allah an bày cho cậu, một khi ngòi bút định mệnh được nâng lên (khỏi giấy) là

عَنْ أَبِي الْعَبَّاسِ عَبْدِ اللَّهِ بْنِ عَبَّاسٍ ق، قَالَ: كُنْتُ خَلْفَ النَّبِيِّ ﷺ يَوْمًا، فَقَالَ: «يَا غُلَامُ؛ إِنِّي أَعَلَمْتُكَ كَلِمَاتٍ: احْفَظِ اللَّهَ يَحْفَظْكَ، احْفَظِ اللَّهَ تَجِدْهُ تُجَاهَكَ، إِذَا سَأَلْتَ فَاسْأَلِ اللَّهَ، وَإِذَا اسْتَعَنْتَ فَاسْتَعِنْ بِاللَّهِ، وَاعْلَمْ أَنَّ الْأُمَّةَ لَوِ اجْتَمَعَتْ عَلَى أَنْ يَنْفَعُوكَ بِشَيْءٍ لَمْ يَنْفَعُوكَ إِلَّا بِشَيْءٍ قَدْ كَتَبَهُ اللَّهُ لَكَ، وَإِنْ اجْتَمَعُوا عَلَى أَنْ يَضُرُّوكَ بِشَيْءٍ لَمْ يَضُرُّوكَ إِلَّا بِشَيْءٍ قَدْ كَتَبَهُ اللَّهُ عَلَيْكَ، رُفِعَتِ الْأَقْلَامُ، وَجَفَّتِ الصُّحُفُ».

mục liền khô.}

Hadith do At-Tirmizdi ghi và nói:
“Hadith Hasan Sahih”.

Và theo đường truyền khác không phải của At-Tirmizdi ghi rằng:
{**Hãy bảo vệ Allah cậu sẽ thấy Ngài luôn ở trước mặt cậu, hãy liên lạc với Allah lúc thịnh vượng sẽ được Ngài phù hộ cậu lúc hoạn nạn, khó khăn. Hãy biết rằng lỗi lầm của cậu không gây tai họa cho cậu và hoạn nạn cậu đối diện không phải do lỗi lầm của cậu gây nên, hãy biết rằng chiến thắng luôn đi cùng với nhẫn nại, vui vẻ luôn đi cùng với đau thương và khó khăn luôn đi cùng với dễ dàng.**}

رَوَاهُ التِّرْمِذِيُّ، وَقَالَ: «حَدِيثٌ حَسَنٌ صَحِيحٌ».

وَفِي رَوَايَةٍ غَيْرِ التِّرْمِذِيِّ: «أَحْفَظِ اللَّهَ تَجِدَهُ أَمَامَكَ، تَعْرِفَ إِلَى اللَّهِ فِي الرَّخَاءِ يَعْرِفَكَ فِي الشَّدَّةِ، وَاعْلَمْ أَنَّ مَا أَخْطَأَكَ لَمْ يَكُنْ لِيُصِيبَكَ، وَمَا أَصَابَكَ لَمْ يَكُنْ لِيُخْطِئَكَ، وَاعْلَمْ أَنَّ النَّصْرَ مَعَ الصَّبْرِ، وَأَنَّ الْفَرْجَ مَعَ الْكُرْبِ، وَأَنَّ مَعَ الْعُسْرِ يُسْرًا».

الحديث العشرون

Cha của Mas'ud, ông 'Uqbah bin 'Amru Al-Ansori Al-Badri – **Ro dhi yol lo hu 'an hu** – thuật lại lời Thiên Sứ - Sol lol lo hu 'a lai hi wa sal lam -: {**Quả thật, ai đã tiếp nhận được lời mặc khải trước đây, khi không thấy hổ thẹn (trước Alalh và thiên hạ) thì hãy làm điều bạn muốn.**}

Do Al-Bukhari ghi.

وَعَنْ أَبِي مَسْعُودٍ عُقْبَةَ بْنِ عَمْرِو الْأَنْصَارِيِّ الْبَدْرِيِّ ق، قَالَ: قَالَ رَسُولُ اللَّهِ ﷺ: «إِنَّ مِمَّا أَدْرَكَ النَّاسُ مِنْ كَلَامِ النَّبِيِّ الْأُولَى: إِذَا لَمْ تَسْتَحْ فَاصْنَعْ مَا شِئْتَ».

رَوَاهُ الْبُخَارِيُّ.

الحديث الحادي والعشرون

Cha của 'Amru - có lời cho là - cha của 'Amrah ông Sufyan bin

عَنْ أَبِي عَمْرٍو - وَقِيلَ: أَبِي عَمْرَةَ - سُفْيَانَ بْنِ

‘Abdullah – **Ro dhi yol lo hu ‘an hu** – kể: Tôi nói: Thừa Thiên Sứ! Hãy nói với tôi một điều trong Islam rồi tôi sẽ không phải hỏi ai ngoài Thiên Sứ nữa. Người đáp: {**Hãy nói: tôi đã tin tưởng nơi Allah và sau đó hãy đúng theo lời đã nói.**}

Do Muslim ghi.

عَبْدُ اللَّهِ قَالَهُ: قُلْتُ: يَا رَسُولَ اللَّهِ، قُلْ لِي فِي الْإِسْلَامِ قَوْلًا، لَا أَسْأَلُ عَنْهُ أَحَدًا غَيْرَكَ. قَالَ: «قُلْ آمَنْتُ بِاللَّهِ ثُمَّ اسْتَقِمَّ».

رَوَاهُ مُسْلِمٌ.

الحديث الثاني والعشرون

Cha của ‘Abdullah, ông Jabir bin Al-Ansori – **Ro dhi yol lo hu ‘an hu** – kể: Có người đàn ông nói với Thiên Sứ - **Sol lol lo hu ‘a lai hi wa sal lam** -: Thừa Thiên Sứ! Người thấy sao khi tôi chỉ duy trì lễ Salah bắt buộc, chỉ nhìn chay Ramadan, chỉ làm điều Halal, không phạm điều Haram, ngoài ra tôi không thêm hay bớt bất cứ điều gì nữa. Vậy, tôi có được vào Thiên Đàng không? Thiên Sứ - **Sol lol lo hu ‘a lai hi wa sal lam** – đáp: {**Được.**}

Ý nghĩa “không vi phạm điều Haram” là tôi tránh xa điều đã cấm

Ý nghĩa “chỉ làm điều Halal” là tôi làm nó bằng tâm niệm nó được phép.

عَنْ أَبِي عَبْدِ اللَّهِ جَابِرِ بْنِ عَبْدِ اللَّهِ الْأَنْصَارِيِّ قَالَهُ: أَنَّ رَجُلًا سَأَلَ رَسُولَ اللَّهِ ﷺ فَقَالَ: أَرَأَيْتَ إِذَا صَلَّيْتُ الصَّلَوَاتِ الْمَكْتُوبَاتِ، وَصُمْتُ رَمَضَانَ، وَأَحْلَلْتُ الْحَلَالَ، وَحَرَمْتُ الْحَرَامَ، وَلَمْ أَرُدْ عَلَى ذَلِكَ شَيْئًا: أَدْخُلُ الْجَنَّةَ؟ قَالَ: «نَعَمْ».

رَوَاهُ مُسْلِمٌ.

وَمَعْنَى (حَرَمْتُ الْحَرَامَ) اجْتَنَبْتُهُ.

وَمَعْنَى (أَحْلَلْتُ الْحَلَالَ) فَعَلْتُهُ مُعْتَقِدًا حِلَّهُ.

الحديث الثالث والعشرون

Cha của Malik, ông Al-Harith ‘Asim Al-‘Ash‘ari – **Ro dhi yol lo hu ‘an hu** – thuật lại lời Thiên Sứ - **Sol lol lo hu ‘a lai hi wa sal lam** -: {**Sự sạch**

عَنْ أَبِي مَالِكٍ الْحَارِثِ بْنِ عَاصِمٍ الْأَشْعَرِيِّ قَالَهُ: أَنَّ رَسُولَ اللَّهِ ﷺ قَالَ: «الطُّهُورُ شَطْرُ

sẽ là một nửa của đức tin, câu Al-ham-du-lil-lah lấp đầy cán cân; hai câu Sub-ha-nol-loh và Al-ham-du-lil-lah lấp đầy khoảng trống giữa trời và đất, lễ Salah là ánh sáng, việc bố thí là vật chứng, lòng kiên nhẫn là ánh hào quang, Qur'an là nhân chứng biện hộ cho bạn hoặc kiện bạn, tất cả mọi người cứ mỗi sáng đem thân mình ra bán có người cứu được thân mình và có người hủy hoại thân mình.}

Do Muslim ghi.

الْإِيمَانِ، وَالْحَمْدُ لِلَّهِ تَمْلَأُ الْمِيزَانَ، وَسُبْحَانَ
اللَّهِ وَالْحَمْدُ لِلَّهِ تَمْلَأَانِ - أَوْ: تَمْلَأُ - مَا بَيْنَ
السَّمَاءِ وَالْأَرْضِ، وَالصَّلَاةُ نُورٌ، وَالصَّدَقَةُ
بُرْهَانٌ، وَالصَّبْرُ ضِيَاءٌ، وَالْقُرْآنُ حُجَّةٌ لَكَ أَوْ
عَلَيْكَ. كُلُّ النَّاسِ يَغْدُو؛ فَبَائِعٌ نَفْسَهُ، فَمُعْتِقُهَا،
أَوْ مُوْبِقُهَا».

رَوَاهُ مُسْلِمٌ.

الحديث الرابع والعشرون

Ông Abu Zdar Al-Ghifari – Ro dhi yol lo hu ‘an hu – thuật lại lời Thiên Sứ - Sol lol lo hu ‘a lai hi wa sal lam –, Allah phán: {Hỡi bầy tôi của TA, quả thật, TA đã tự cấm mình không làm điều bất công và TA qui định đó là điều Haram (bị cấm) vì thế các người chớ gây bất công lẫn nhau.

Hỡi bầy tôi của TA, tất cả các người đều lầm lạc ngoại trừ người nào đã được TA hướng dẫn, vì thế hãy cầu xin TA đi TA sẽ dẫn dắt các người.

Hỡi bầy tôi của TA, tất cả các người đều đói lả ngoại trừ ai đã được TA ban cho thức ăn, bởi

وَعَنْ أَبِي ذَرٍّ الْغِفَارِيِّ قَدْ عَنِ النَّبِيِّ ﷺ فِيمَا
رَوَى عَنْ رَبِّهِ ٥؛ أَنَّهُ قَالَ: «يَا عِبَادِي إِنِّي
حَرَمْتُ الظُّلْمَ عَلَى نَفْسِي، وَجَعَلْتُهُ بَيْنَكُمْ
مُحَرَّمَاً؛ فَلَا تَظَالَمُوا.

يَا عِبَادِي؛ كُلُّكُمْ ضَالٌّ إِلَّا مَنْ هَدَيْتُهُ؛
فَاسْتَهِدُونِي أَهْدِكُمْ.

يَا عِبَادِي؛ كُلُّكُمْ جَائِعٌ إِلَّا مَنْ أَطْعَمْتُهُ؛

thế hãy cầu xin TA đi TA sẽ ban cho các người thức ăn.

فَاسْتَطْعِمُونِي أُطْعِمْكُمْ.

Hỡi bầy tôi của TA, tất cả các người đều lỏa thể ngoại trừ ai đó đã được TA ban cho quần áo, bởi thế hãy cầu xin TA đi TA sẽ ban cho quần áo.

يَا عِبَادِي؛ كُلُّكُمْ عَارٍ إِلَّا مَنْ كَسَوْتُهُ؛
فَاسْتَكْسُونِي أَكْسُكُمْ.

Hỡi bầy tôi của TA, tất cả các người đều phạm lỗi cả ngày lẫn đêm và TA là Đấng Tha Thứ tất cả tội lỗi, bởi thế hãy cầu xin TA tha thứ đi TA sẽ tha thứ cho các người.

يَا عِبَادِي؛ إِنَّكُمْ تَخْطِئُونَ بِاللَّيْلِ وَالنَّهَارِ، وَأَنَا
أَغْفِرُ الذُّنُوبَ جَمِيعًا؛ فَاسْتَغْفِرُونِي أَغْفِرْ لَكُمْ.

Hỡi bầy tôi của TA, các người không có khả năng gây hại cũng không có khả năng giúp ích gì được TA.

يَا عِبَادِي؛ إِنَّكُمْ لَنْ تَبْلُغُوا ضُرِّي فَتَضُرُّونِي،
وَلَنْ تَبْلُغُوا نَفْعِي فَتَنْفَعُونِي.

Hỡi bầy tôi của TA, cho dù tất cả loài người các người từ người đầu tiên đến người cuối cùng cộng thêm cả loài ma quỷ có hợp nhất trên con tim của một người duy nhất phục tùng TA thì cũng không thêm được gì cho quyền thống trị của TA cả.

يَا عِبَادِي؛ لَوْ أَنَّ أَوَّلَكُمْ، وَآخِرَكُمْ، وَإِنْسَكُمْ
وَجِنَّكُمْ كَانُوا عَلَى اتَّقَى قَلْبِ رَجُلٍ وَاحِدٍ مِنْكُمْ؛
مَا زَادَ ذَلِكَ فِي مُلْكِي شَيْئًا.

Hỡi bầy tôi của TA, cho dù tất cả loài người các người từ người đầu tiên đến người cuối cùng cộng thêm cả loài ma quỷ có hợp nhất trên con tim của một người duy nhất chống đối lại TA thì cũng không làm cho quyền thống trị của TA mất đi điều gì.

يَا عِبَادِي؛ لَوْ أَنَّ أَوَّلَكُمْ، وَآخِرَكُمْ، وَإِنْسَكُمْ
وَجِنَّكُمْ كَانُوا عَلَى أَفْجَرِ قَلْبِ رَجُلٍ وَاحِدٍ مَا
نَقَصَ ذَلِكَ مِنْ مُلْكِي شَيْئًا.

Hỡi bầy tôi của TA, cho dù cho dù tất cả loài người các người từ

يَا عِبَادِي؛ لَوْ أَنَّ أَوَّلَكُمْ، وَآخِرَكُمْ، وَإِنْسَكُمْ

người đầu tiên đến người cuối cùng cộng thêm cả loài ma quỷ có cùng lúc cầu xin TA thì TA vẫn sẽ đáp lại cho từng người một điều mà họ đã cầu xin thì điều đó chẳng hề thiệt hại gì cho TA, việc đó giống như cây kim được đưa vào biển vậy.

Hỡi bầy tôi của TA, chẳng qua đây là việc làm của các người đã được TA thu gom chúng lại cho các người, TA dựa theo đó mà ban thưởng đầy đủ cho các người. Theo đó, ai đã tìm thấy được điều tốt lành thì hãy tạ ơn Allah còn ai thấy điều gì khác thì chớ đừng trách móc ai mà hãy tự trách mình.}

Do Muslim ghi.

وَجِئَكُمْ قَامُوا فِي صَعِيدٍ وَاحِدٍ، فَسَأَلُونِي، فَأَعْطَيْتُ كُلَّ إِنْسَانٍ مَسْأَلَتَهُ؛ مَا نَقَصَ ذَلِكَ مِمَّا عِنْدِي، إِلَّا كَمَا يَنْقُصُ الْمَخِيطُ إِذَا أُدْخِلَ الْبَحْرَ.

يَا عِبَادِي؛ إِنَّمَا هِيَ أَعْمَالُكُمْ أُحْصِيهَا لَكُمْ، ثُمَّ أُوَفِّيكُمْ بِهَا؛ فَمَنْ وَجَدَ خَيْرًا؛ فَلْيَحْمَدِ اللَّهَ، وَمَنْ وَجَدَ غَيْرَ ذَلِكَ؛ فَلَا يَلُومَنَّ إِلَّا نَفْسَهُ.

رَوَاهُ مُسْلِمٌ.

الحديث الخامس والعشرون

Cũng từ ông Abu Zdar – Ro dhi yol lo hu ‘an hu – kể: Có nhóm bằng hữu nghèo nói với Thiên Sứ - Sol lol lo hu ‘a lai hi wa sal lam –: Thừa Thiên Sứ của Allah! Những người giàu đã lấy hết phần phước rồi, họ dâng lễ Salah như chúng tôi, họ nhịn chay như chúng tôi nhưng họ lại có thêm tiền để bố thí (chúng tôi thì không). Thiên Sứ - Sol lol lo hu ‘a lai hi wa sal lam – nói: {Chẳng lẽ, Allah đã không ban cho các người cái để bố thí hay sao? Quả thật, mỗi câu nói Sub-

عَنْ أَبِي ذَرٍّ ق -أَيْضًا -: أَنَّ نَاسًا مِنْ أَصْحَابِ رَسُولِ اللَّهِ ﷺ قَالُوا لِلنَّبِيِّ ﷺ: يَا رَسُولَ اللَّهِ؛ ذَهَبَ أَهْلُ الدُّنْيَا بِالْأُجُورِ، يُصَلُّونَ كَمَا نُصَلِّي، وَيَصُومُونَ كَمَا نَصُومُ، وَيَتَصَدَّقُونَ بِفُضُولِ أَمْوَالِهِمْ! قَالَ: «أَوَلَيْسَ قَدْ جَعَلَ اللَّهُ لَكُمْ مَا تَصَدَّقُونَ؟! إِنَّ لَكُمْ بِكُلِّ نَسَبِيَّةٍ صَدَقَةً، وَكُلِّ تَكْبِيرَةٍ صَدَقَةً، وَكُلِّ تَحْمِيدَةٍ صَدَقَةً، وَكُلِّ تَهْلِيلَةٍ صَدَقَةً، وَأَمْرٍ بِالْمَعْرُوفِ صَدَقَةً، وَنَهْيٍ عَنِ الْمُنْكَرِ صَدَقَةً، وَفِي بَضْعٍ

ha-nol-loh là một lần bố thí, mỗi câu nói Allahu Akbar là một lần bố thí, mỗi lời Al-ham-du-lil-lah là một lần bố thí, mỗi lời Laa ilaha ila lol loh là một lần bố thí, kêu gọi mọi người hành thiện là một lần bố thí, ngăn cản mọi người làm sai trái là một lần bố thí, giải tỏa sinh lý (với vợ) là một lần bố thí.}

Họ hỏi tiếp: Thừa Thiên Sứ của Allah! Ai giải tỏa sinh lý với vợ cũng có phần phước nữa sao? Thiên Sứ - Sol lol lo hu 'a lai hi wa sal lam – đáp: {Các người nghĩ sao nếu giải tỏa sinh lý theo cách Haram thì y thoát khỏi tội lỗi chăng? Cho nên, nếu giải tỏa theo cách Halah là y được phần phước.}

Do Muslim ghi.

أَحَدِكُمْ صَدَقَةً».

قَالُوا: يَا رَسُولَ اللَّهِ؛ أَيَّاتِي أَحَدُنَا شَهْوَتُهُ، وَيَكُونُ لَهُ فِيهَا أَجْرٌ؟! قَالَ: «أَرَأَيْتُمْ لَوْ وَضَعَهَا فِي حَرَامٍ؛ أَكَانَ عَلَيْهِ فِيهَا وَزْرٌ؟ فَكَذَلِكَ إِذَا وَضَعَهَا فِي الْحَلَالِ كَانَ لَهُ أَجْرٌ».

رَوَاهُ مُسْلِمٌ.

الحديث السادس والعشرون

Ông Abu Huroiroh – Ro dhi yol lo hu 'an hu – thuật lại lời Thiên Sứ - Sol lol lo hu 'a lai hi wa sal lam –: {Tất cả mỗi khớp xương trên cơ thể người đều cần được bố thí vào mỗi ngày kể từ khi mặt trời mọc: Việc công bằng giữa hai người là một lần bố thí, giúp người khác lên vật cưỡi (lạc đà, ngựa...) hoặc giúp để hành lý của người lên vật cưỡi là một lần bố

عَنْ أَبِي هُرَيْرَةَ قَالَ: قَالَ رَسُولُ اللَّهِ ﷺ: «كُلُّ سَلَامَى مِنَ النَّاسِ عَلَيْهِ صَدَقَةٌ، كُلَّ يَوْمٍ تَطْلُعُ فِيهِ الشَّمْسُ؛ تَعْدِلُ بَيْنَ اثْنَيْنِ صَدَقَةٌ، وَتُعِينُ الرَّجُلَ فِي دَابَّتِهِ فَتَحْمِلُهُ عَلَيْهَا أَوْ تَرْفَعُ لَهُ عَلَيْهَا مَتَاعَهُ صَدَقَةٌ، وَالْكَلِمَةُ الطَّيِّبَةُ صَدَقَةٌ، وَبِكُلِّ خُطْوَةٍ تَمْشِيهَا إِلَى الصَّلَاةِ صَدَقَةٌ، وَتُمِيطُ الْأَذَى عَنِ الطَّرِيقِ صَدَقَةٌ».

thí, lời nói tốt đẹp là một lần bố thí, mỗi bước đi đến lễ Salah là một lần bố thí, loại bỏ vật có hại ra khỏi đường đi là một lần bố thí.}

Do Al-Bukhari và Muslim ghi.

رَوَاهُ الْبُخَارِيُّ وَمُسْلِمٌ.

الحديث السابع والعشرون

Ông An-Nawwaas bin Sam'an – Ro dhi yol lo hu 'an hu – thuật lại lời Thiên Sứ - Sol lol lo hu 'a lai hi wa sal lam -: {Ngoan đạo là phẩm chất tốt đẹp và tội lỗi là điều làm bạn lo lắng và ghét bị mọi người phát hiện ra điều đó.}

Do Muslim ghi.

عَنِ النَّوَاسِ بْنِ سَمْعَانَ عَنْ النَّبِيِّ ﷺ؛ قَالَ: «الْبِرُّ: حُسْنُ الْخُلُقِ، وَالْإِثْمُ: مَا حَاكَ فِي نَفْسِكَ، وَكَرِهْتَ أَنْ يَطَّلَعَ عَلَيْهِ النَّاسُ».

رَوَاهُ مُسْلِمٌ.

Ông Wabisoh bin Ma'dbad kể: Khi tôi đến gặp Thiên Sứ - Sol lol lo hu 'a lai hi wa sal lam – thì Người nói với tôi: {Anh đến là để hỏi Ta về điều ngoan đạo và tội lỗi phải không?} Tôi đáp: Dạ đúng.

وَعَنْ وَابِصَةَ بِنْتِ مَعْبَدٍ عَنْ النَّبِيِّ ﷺ؛ قَالَ: أَتَيْتُ رَسُولَ اللَّهِ ﷺ فَقَالَ: «جِئْتَ تَسْأَلُ عَنِ الْبِرِّ وَالْإِثْمِ؟» قُلْتُ: نَعَمْ.

Người nói: {Anh hãy tự mình mà phán xét, điều ngoan đạo sẽ làm cho tâm trí thanh thản và tấm lòng bình an, còn tội lỗi khiến tâm trí lo lắng, tấm lòng hoài nghi dẫu cho thiên hạ có khẳng định với anh ra sao cũng vậy.}

فَقَالَ: «اسْتَفْتِ قَلْبَكَ؛ الْبِرُّ: مَا أَطْمَأْنَنَتْ إِلَيْهِ النَّفْسُ، وَأَطْمَأَنَّ إِلَيْهِ الْقَلْبُ، وَالْإِثْمُ: مَا حَاكَ فِي النَّفْسِ، وَتَرَدَّدَ فِي الصَّدْرِ، وَإِنْ أَفْتَاكَ النَّاسُ وَأَفْتَوْكَ».

Hadith Hasan, chúng tôi ghi lại từ hai đường truyền của hai Imam.

حَدِيثٌ حَسَنٌ، رُوِيَاهُ فِي مُسْنَدَيْ الْإِمَامَيْنِ أَحْمَدَ ابْنِ حَنْبَلٍ وَالدَّارِمِي، بِإِسْنَادٍ حَسَنِ.

الحديث الثامن والعشرون

Cha của Najih, ông Al-'Irbadh bin Sariyah – Ro dhi yol lo hu 'an hu – kể: Thiên Sứ của Allah đã khuyên bảo chúng tôi một điều khiến con tim rung động và dòng lệ tuôn trào, chúng tôi nói: Thừa Thiên Sứ của Allah! Có lẽ nào đây lại là lời chặn chối cuối cùng, xin Người hãy nói đi. Thiên Sứ - Sol lol lo hu 'a lai hi wa sal lam – nói: {Ta khuyên các người hết lòng kính sợ Allah **Toàn Năng và Hiển Vinh**, cũng như việc phục tùng và tuân lệnh cho dù lãnh đạo của các người xuất thân là nô lệ. Chắc chắn cuộc sống sau này các người sẽ thấy rất nhiều điều bất đồng. Khi đó, các người hãy bám chặt lấy Sunnah của Ta và Sunnah của các Al-Khulafa Ar-Rashidin sau Ta, hãy cắn chặt lấy chúng bằng răng hàm của mình. Và Ta cảnh báo các người về việc mọi hành vi cải biên đổi mới (trong tôn giáo) bởi đó là Bid'ah và mọi điều Bid'ah là lằm đường lạc lối.}

Do Abu Dawood và At-Tirmizdi ghi, At-Tirmizdi nói: “Hadith Hasan Sahih.”

وَعَنْ أَبِي نَجِيحٍ الْعِرْبَاضِ بْنِ سَارِيَةَ قُيِّدَ: قَالَ: وَعَظَنَا رَسُولُ اللَّهِ ﷺ مَوْعِظَةً، وَجَلَّتْ مِنْهَا الْقُلُوبُ، وَذَرَفَتْ مِنْهَا الْعُيُونُ، فَقُلْنَا: يَا رَسُولَ اللَّهِ؛ كَأَنَّهَُا مَوْعِظَةُ مُودِّعٍ، فَأَوْصِينَا، فَقَالَ: «أَوْصِيكُمْ بِتَقْوَى اللَّهِ ه، وَالسَّمْعِ وَالطَّاعَةِ، وَإِنْ تَأَمَّرَ عَلَيْكُمْ عَبْدٌ، فَإِنَّهُ مَنْ يَعْشُ مِنْكُمْ فَسِيرَى اخْتِلَافًا كَثِيرًا، فَعَلَيْكُمْ بِسُنَّتِي وَسُنَّةِ الْخُلَفَاءِ الرَّاشِدِينَ الْمَهْدِيِّينَ، عَضُّوا عَلَيْهَا بِالنَّوَاجِذِ، وَإِيَّاكُمْ وَمُحَدَّثَاتِ الْأُمُورِ، فَإِنَّ كُلَّ بِدْعَةٍ ضَلَالَةٌ».

رَوَاهُ أَبُو دَاوُدَ وَالتِّرْمِذِيُّ، وَقَالَ التِّرْمِذِيُّ: (حَدِيثٌ حَسَنٌ صَحِيحٌ).

الحديث التاسع والعشرون

Ông Mu'azd bin Jabal – Ro dhi yol lo hu 'an hu – kể, tôi nói: Thừa Thiên Sứ của Allah! Hãy cho tôi

عَنْ مُعَاذِ بْنِ جَبَلٍ قُيِّدَ: قَالَ: قُلْتُ: يَا رَسُولَ اللَّهِ؛ أَخْبِرْنِي بِعَمَلٍ يُدْخِلُنِي الْجَنَّةَ وَيُبَاعِدُنِي عَنْ

biết việc làm nào (khi làm nó) tôi sẽ được vào Thiên Đàng và kéo tôi ra xa khỏi Hỏa Ngục.

النَّارِ.

Thiên Sứ - Sol lol lo hu 'a lai hi wa sal lam - đáp: {Anh đã hỏi đến điều rất vĩ đại, quả thật điều đó rất dễ dàng đối với ai được Allah ban cho sự dễ dàng, đó là anh tôn thờ Allah và không tổ hợp ai, vật gì cùng Ngài, duy trì lễ Salah, xuất Zakat, nhịn chay Ramadan và hành hương Hajj.}

قَالَ: «لَقَدْ سَأَلْتُ عَنْ عَظِيمٍ، وَإِنَّهُ لَيْسَ بِشَيْءٍ عَلَى مَنْ يَسِّرَهُ اللَّهُ تَعَالَى عَلَيْهِ: تَعْبُدُ اللَّهَ وَلَا تُشْرِكُ بِهِ شَيْئًا، وَتُقِيمُ الصَّلَاةَ، وَتُؤْتِي الزَّكَاةَ، وَتَصُومُ رَمَضَانَ، وَتَحُجُّ الْبَيْتَ».

Người nói tiếp: {Anh có muốn Ta chỉ cho anh những việc làm tốt đẹp khác không: Nhịn chay là vách chắn, bổ thí là xóa đi tội lỗi giống như nước dập tắt lửa vậy, dâng lễ Salah vào lúc khuya.}

ثُمَّ قَالَ: «أَلَا أَدُلُّكَ عَلَى أَبْوَابِ الْخَيْرِ؟ الصَّوْمُ جُنَّةٌ، وَالصَّدَقَةُ تُطْفِئُ الْخَطِيئَةَ كَمَا يُطْفِئُ الْمَاءُ النَّارَ، وَصَلَاةُ الرَّجُلِ فِي جَوْفِ اللَّيْلِ».

Rồi Người đọc: ﴿(16) Họ rời giường ngủ cầu nguyện Thượng Đế của họ với tâm trạng vừa lo sợ (hình phạt của Ngài) vừa ham muốn (Thiên Đàng của Ngài); và họ chỉ dùng bổng lộc mà TA (Allah) đã ban cấp cho họ (vào con đường chính nghĩa của TA). (17) Không một linh hồn nào biết được niềm vui sướng đã được giấu kín⁽¹⁾ (nơi Thiên Đàng) dùng làm phần thưởng cho họ về những việc thiện mà họ đã từng làm.﴾ (chương 32 -

ثُمَّ تَلَا: ﴿تَجَافَى جُنُوبُهُمْ عَنِ الْمَضَاجِعِ﴾ حَتَّى بَلَغَ ﴿يَعْمَلُونَ﴾ [السَّجْدَة: 16-17].

⁽¹⁾ Nói về những điều tốt đẹp ở nơi Thiên Đàng, Thiên Sứ của Allah nói: {Allah phán: TA đã chuẩn bị cho đám bề tôi ngoan đạo của TA những thứ chưa có cặp mắt nào từng nhìn thấy, chưa có đôi tai nào từng nghe qua và cũng chưa có trái tim người trần nào từng hình dung đến.} (Hadith do Al-Bukhari ghi).

As-Sajdah: 16, 17)

Sau đó Thiên Sứ - Sol lol lo hu 'a lai hi wa sal lam – nói tiếp: {**Ta báo cho biết đầu não của mọi việc, nền tảng cùng đỉnh cao của nó không?**} Tôi nói: Dạ muốn, thưa Thiên Sứ của Allah.

Thiên Sứ - Sol lol lo hu 'a lai hi wa sal lam – tiếp: {**Đầu não của sự việc là Islam, nền tảng của nó là lễ Salah và đỉnh cao của nó là Jihad (thánh chiến).**}

Rồi Người nói tiếp: {**Anh có muốn Ta báo cho biết điều gì không chế tất cả mọi thứ không?**} Tôi đáp: Dạ muốn, thưa Thiên Sứ.

Rồi Người cầm cái lưỡi của mình rồi nói: {**Hãy kèm chế cái này.**}

Tôi nói: Thưa Thiên Sứ của Allah! Phải chăng chúng ta sẽ bị thanh toán về những gì mình nói ra sao? Thiên Sứ - Sol lol lo hu 'a lai hi wa sal lam – đáp: {**Phải như thế thôi, Mu'azd à. Phải chăng việc con người bị úp mặt mà nướng trên lửa hoặc gò má của họ bị nướng trên lửa là do hậu quả của cái lưỡi của họ mà ra đó sao?**}

Do At-Tirmizdi ghi và nói: “Hadith Hasan Sahih.”

ثُمَّ قَالَ: «أَلَا أُخْبِرُكَ بِرَأْسِ الْأَمْرِ، وَعَمُودِهِ، وَدِرْوَةِ سَنَامِهِ؟» قُلْتُ: بَلَى يَا رَسُولَ اللَّهِ.

قَالَ: «رَأْسُ الْأَمْرِ الْإِسْلَامُ، وَعَمُودُهُ الصَّلَاةُ، وَدِرْوَةُ سَنَامِهِ الْجِهَادُ».

ثُمَّ قَالَ: «أَلَا أُخْبِرُكَ بِمَلَاكِ ذَلِكَ كُلِّهِ؟» قُلْتُ: بَلَى يَا رَسُولَ اللَّهِ.

فَأَخَذَ بِلِسَانِهِ، وَقَالَ: «كُفَّ عَلَيْكَ هَذَا».

قُلْتُ: يَا نَبِيَّ اللَّهِ؛ وَإِنَّا لَمُؤَاخَذُونَ بِمَا نَتَكَلَّمُ بِهِ؟ فَقَالَ: «تَكَلَّمْتَ أَمُكَ، وَهَلْ يَكُفُّ النَّاسَ فِي النَّارِ عَلَى وُجُوهِهِمْ - أَوْ قَالَ: عَلَى مَنَاخِرِهِمْ - إِلَّا حَصَائِدَ أَلْسِنَتِهِمْ».

رَوَاهُ التِّرْمِذِيُّ وَقَالَ: (حَدِيثٌ حَسَنٌ صَحِيحٌ).

الحديث الثلاثون

Cha của Tha'labah, ông Al-Khushani Jurthum bin Nashir – Ro

وَعَنْ أَبِي ثَعْلَبَةَ الْخُسَنِيِّ جُرْثُومَ بْنِ نَاشِرٍ عَنْ

dhi yol lo hu 'an hu – thuật lại lời Thiên Sứ - **Sol lol lo hu 'a lai hi wa sal lam** –: {Quả thật, Allah **Toàn Năng và Hiển Vinh** đã đặt ra các sắc lệnh bởi thể các người chớ đừng phí phạm chúng, Ngài đã định ra nhiều giới cấm bởi thể chớ đừng vượt qua chúng, Ngài đã nghiêm cấm nhiều điều bởi thể chớ đừng vi phạm chúng và Ngài đã im lặng trước bao điều là một hồng ân dành cho các người chớ Ngài không quên bởi thể chớ đừng tra cứu chúng.}

Hadith Hasan do Ad-Daruqutni và những người khác ghi.

رَسُولِ اللَّهِ ﷺ؛ قَالَ: «إِنَّ اللَّهَ هَ فَرَضَ فَرَائِضَ، فَلَا تُضَيِّعُوهَا، وَحَدَّ حُدُودًا فَلَا تَعْتَدُوهَا، وَحَرَّمَ أَشْيَاءَ، فَلَا تَنْتَهِكُوهَا، وَسَكَتَ عَنْ أَشْيَاءَ رَحْمَةً لَكُمْ مِنْ غَيْرِ نِسْيَانٍ، فَلَا تَبْحَثُوا عَنْهَا».

حَدِيثٌ حَسَنٌ، رَوَاهُ الدَّارِقُطْنِيُّ وَغَيْرُهُ.

الحديث الحادي والثلاثون

Cha của Al-'Abbas, ông Sa'd bin Sahl Al-Sa-idi – **Ro dhi yol lo hu 'an hu** – kể: Có người đàn ông nói với Thiên Sứ - **Sol lol lo hu 'a lai hi wa sal lam** –: Thừa Thiên Sứ của Allah! Hãy chỉ cho tôi việc làm, khi tôi làm nó được Allah thương yêu và được mọi người quý mến. Thiên Sứ - **Sol lol lo hu 'a lai hi wa sal lam** – đáp: {Hãy giản dị trong cuộc sống sẽ được Allah thương yêu và hãy giản dị với mọi người sẽ được họ quý mến.}

Hadith do Ibnu Majah và các học giả khác ghi bằng nhiều đường truyền Hasan.

وَعَنْ أَبِي الْعَبَّاسِ سَهْلِ بْنِ سَعْدٍ السَّاعِدِيِّ قَالَ: جَاءَ رَجُلٌ إِلَى النَّبِيِّ ﷺ فَقَالَ: يَا رَسُولَ اللَّهِ؛ ذُلَّنِي عَلَى عَمَلٍ إِذَا أَنَا عَمِلْتُهُ، أَحَبَّنِي اللَّهُ، وَأَحَبَّنِي النَّاسُ، فَقَالَ «أَزْهَدْ فِي الدُّنْيَا، يُحِبَّكَ اللَّهُ. وَأَزْهَدْ فِيمَا عِنْدَ النَّاسِ، يُحِبَّكَ النَّاسُ».

حَدِيثٌ حَسَنٌ، رَوَاهُ ابْنُ مَاجَةَ، وَغَيْرُهُ بِإِسَانٍ.

حَسَنَةً.

الحديث الثاني والثلاثون

Cha của Sa'ed ông Sa'd bin Malik bin Sinan Al-Khudri – **Ro dhi yol lo hu 'an hu** – thuật lại lời Thiên Sứ - Sol lol lo hu 'a lai hi wa sal lam – nói: **{Không được tự hại mình và hại người khác.}**

Hadith Hasan do Ibnu Majah và Ad-Daruqutni ghi.

Malik ghi trong Al-Muwatta Mursal từ 'Amru bin Yahya, từ cha của mình, đến Nabi – **Sol lol lo hu 'a lai hi wa sal lam** – không có ông Abu Sa'ed, và có các đường truyền khác hỗ trợ thêm.

وَعَنْ أَبِي سَعِيدٍ سَعْدِ بْنِ مَالِكِ بْنِ سِنَانَ الْخُدْرِيِّ أَنَّ رَسُولَ اللَّهِ ﷺ قَالَ: «لَا ضَرَرَ وَلَا ضِرَارَ».

حَدِيثٌ حَسَنٌ رَوَاهُ ابْنُ مَاجَهَ، وَالدَّارَقُطْنِيُّ وَغَيْرُهُمَا مُسْنَدًا.

وَرَوَاهُ مَالِكٌ فِي «الْمَوْطَأِ» مُرْسَلًا، عَنْ عَمْرِو بْنِ يَحْيَى عَنْ أَبِيهِ عَنِ النَّبِيِّ ﷺ، فَاسْقَطَ أَبُو سَعِيدٍ، وَلَهُ طُرُقٌ يُقْوِي بَعْضُهَا بَعْضًا.

الحديث الثالث والثلاثون

Con trai ông 'Abbas thuật lại lời Thiên Sứ - **Sol lol lo hu 'a lai hi wa sal lam** -: **{Nếu để mọi người tự do thừa kiện thì (những kẻ không sợ Allah) sẽ thừa kiện về tài sản và sinh mạng (một cách vô cớ). Theo đó, nguyên đơn phải đưa ra nhân chứng (vật chứng) còn bị cáo phải thề khi bác bỏ.}**

وَعَنْ ابْنِ عَبَّاسٍ أَنَّ النَّبِيَّ ﷺ قَالَ: «لَوْ يُعْطَى النَّاسُ بِدَعْوَاهُمْ، لَادَّعَى رَجُلٌ أَمْوَالَ قَوْمٍ وَدِمَاءَهُمْ؛ لَكِنَّ الْبَيِّنَةَ عَلَى الْمُدَّعِي وَالْيَمِينَ عَلَى مَنْ أَنْكَرَ».

Hadith Hasan do Al-Baihaqi và ngoài ông cũng ghi tương tự, và gốc Hadith trong hai bộ Sahih.

حَدِيثٌ حَسَنٌ رَوَاهُ الْبَيْهَقِيُّ وَغَيْرُهُ هَكَذَا، وَأَصْلُهُ فِي «الصَّحِيحَيْنِ».

الحديث الرابع والثلاثون

Ông Abu Sa'ed Al-Khudri – Ro dhi yol lo hu 'an hu – kể: tôi đã nghe Thiên Sứ - Sol lol lo hu 'a lai hi wa sal lam – nói: {Ai trong các người nhìn thấy điều sai trái thì hãy thay đổi bằng tay mình, nếu không có khả năng thì bằng chiếc lưỡi, còn không có khả năng thì bằng con tim và đó là đức tin yếu nhất.}

Do Muslim ghi.

وَعَنْ أَبِي سَعِيدٍ الْخُدْرِيِّ قَالَ: سَمِعْتُ رَسُولَ اللَّهِ ﷺ يَقُولُ: «مَنْ رَأَى مِنْكُمْ مُنْكَرًا فَلْيُغَيِّرْهُ بِيَدِهِ. فَإِنْ لَمْ يَسْتَطِعْ فَبِلِسَانِهِ. فَإِنْ لَمْ يَسْتَطِعْ فَبِقَلْبِهِ، وَذَلِكَ أَضْعَفُ الْإِيمَانِ».

رَوَاهُ مُسْلِمٌ.

الحديث الخامس والثلاثون

Ông Abu Huroiroh – Ro dhi yol lo hu 'an hu – thuật lại lời Thiên Sứ - Sol lol lo hu 'a lai hi wa sal lam –: {Các người chớ đùng đố kỵ nhau, chớ đùng gây hại nhau, chớ đùng ganh ghét nhau, chớ đùng xoay lưng cho nhau, chớ đùng bán rẻ lẫn nhau mà hãy là bầy tôi của Allah, anh em của nhau. Người Muslim là anh em với người Muslim, theo đó chớ đùng bất công, chớ đùng hạ thấp, chớ đùng nói dối và khinh thường người Muslim khác. Taqwa (lòng kính sợ) là ở đây – Người chỉ vào ngực mình ba lần – mỗi người tự chịu trách nhiệm về mức độ khinh thường người

وَعَنْ أَبِي هُرَيْرَةَ قَالَ: قَالَ رَسُولُ اللَّهِ ﷺ: «لَا تَحَاسَدُوا، وَلَا تَنَاجَشُوا، وَلَا تَبَاغَضُوا، وَلَا تَدَابَرُوا، وَلَا يَبِعْ بَعْضُكُمْ عَلَى بَيْعِ بَعْضٍ. وَكُونُوا عِبَادَ اللَّهِ إِخْوَانًا؛ الْمُسْلِمُ أَخُو الْمُسْلِمِ، لَا يَظْلِمُهُ، وَلَا يَخْذُلُهُ، وَلَا يَكْذِبُهُ، وَلَا يَحْقِرُهُ. التَّقْوَى هَاهُنَا - وَيُشِيرُ إِلَى صَدْرِهِ ثَلَاثَ مَرَّاتٍ - بِحَسَبِ أَمْرٍ مِنَ الشَّرِّ أَنْ يَحْقِرَ أَخَاهُ الْمُسْلِمَ، كُلُّ الْمُسْلِمِ عَلَى الْمُسْلِمِ حَرَامٌ؛ دَمُهُ وَمَالُهُ وَعَرْضُهُ».

anh em Muslim của mình, và người Muslim bị cấm xâm phạm đến sinh mạng, tài sản và danh dự người Muslim khác.}

Do Muslim ghi.

رَوَاهُ مُسْلِمٌ.

الحديث السادس والثلاثون

Ông Abu Huroiroh – Ro dhi yol lo hu ‘an hu – thuật lại lời Thiên Sứ - Sol lol lo hu ‘a lai hi wa sal lam –: {Ai giải thoát cho người có đức tin khỏi hoạn nạn trong cuộc sống sẽ được Allah giải thoát cho y khỏi hoạn nạn trong Ngày Tận Thế; ai tạo sự dễ dàng cho người gặp khó khăn sẽ được Allah ban cho sự dễ dàng ở trần gian và Ngày Sau; ai giấu kín (điều xấu) cho người Muslim sẽ được Allah giấu kín (điều xấu) cho y ở trần gian và Ngày Sau; Allah luôn phù hộ cho bề tôi miễn sau bề tôi đó biết giúp đỡ cho anh em (Muslim khác); ai mở lối để mọi người học hỏi kiến thức sẽ được Allah ban cho y sự dễ dàng đến Thiên Đàng; khi nhóm người nào tập hợp trong ngôi nhà của Allah (Masjid) để xướng đọc Kinh Sách của Allah (Qur'an), để học hỏi lẫn nhau là họ được sự yên bình phủ xuống họ, lòng thương xót bao trùm họ, và các Thiên Thần vây quanh họ, và Allah tuyên dương họ với các (Thiên

وَعَنْ أَبِي هُرَيْرَةَ عَنْ النَّبِيِّ ﷺ؛ قَالَ: «مَنْ نَفَسَ عَنْ مُؤْمِنٍ كُرْبَةً مِنْ كُرْبِ الدُّنْيَا، نَفَسَ اللَّهُ عَنْهُ كُرْبَةً مِنْ كُرْبِ يَوْمِ الْقِيَامَةِ. وَمَنْ يَسَّرَ عَلَى مُعْسِرٍ، يَسِّرَ اللَّهُ عَلَيْهِ فِي الدُّنْيَا وَالْآخِرَةِ. وَمَنْ سَتَرَ مُسْلِمًا، سَتَرَهُ اللَّهُ فِي الدُّنْيَا وَالْآخِرَةِ. وَاللَّهُ فِي عَوْنِ الْعَبْدِ مَا كَانَ الْعَبْدُ فِي عَوْنِ أَخِيهِ. وَمَنْ سَلَكَ طَرِيقًا يَلْتَمِسُ فِيهِ عِلْمًا، سَهَّلَ اللَّهُ لَهُ بِهِ طَرِيقًا إِلَى الْجَنَّةِ. وَمَا اجْتَمَعَ قَوْمٌ فِي بَيْتٍ مِنْ بُيُوتِ اللَّهِ، يَتْلُونَ كِتَابَ اللَّهِ، وَيَتَدَارَسُونَهُ بَيْنَهُمْ، إِلَّا نَزَلَتْ عَلَيْهِمُ السَّكِينَةُ، وَعَشِيَتْهُمْ الرَّحْمَةُ وَحَفَّتْهُمُ الْمَلَائِكَةُ، وَذَكَرَهُمُ اللَّهُ فِيمَنْ عِنْدَهُ. وَمَنْ بَطَأَ بِهِ عَمَلُهُ، لَمْ يُسْرِعْ بِهِ نَسَبُهُ».

Thần) xung quanh Ngài và ai trì trệ việc hành thiện thì cho dù gia phả của y ra sao cũng chẳng lợi ích gì.}

Do Muslim ghi lời như thế này.

رَوَاهُ مُسْلِمٌ بِهَذَا اللَّفْظِ.

الحديث السابع والثلاثون

Con trai ông ‘Abbas – **Ro dhi yol lo hu ‘an hu ma** – thuật lại lời Thiên Sứ - Sol lol lo hu ‘a lai hi wa sal lam – được Allah – **‘Az za wa jal** – truyền bảo: {Quả thật, Allah đã viết điều tốt và điều xấu rồi Ngài trình bày rõ ràng về điều đó. Vì vậy, ai dự định làm điều tốt nhưng chưa làm sẽ được Allah viết cho y ở nơi Ngài một điều tốt toàn diện và ai dự định và thực hiện điều tốt đó sẽ được Allah viết cho y ở nơi Ngài từ mười cho đến bảy trăm điều tốt và nhân lên nhiều hơn nữa. Còn ai dự định làm điều xấu nhưng chưa làm sẽ được Allah viết cho y ở nơi Ngài một điều tốt toàn diện, và ai dự định và thực hiện luôn điều xấu đó chỉ bị Allah viết cho một điều xấu.}

Do Al-Bukhari và Muslim ghi trong hai bộ Sahih của mình giống từng chữ một.

Hãy nhìn xem, hỡi anh em của tôi, cầu xin Allah ban cho tôi và anh chị đến với lòng nhân từ vĩ đại của Allah Tối Cao, và hãy suy ngẫm về

وَعَنِ ابْنِ عَبَّاسٍ عَنْ رَسُولِ اللَّهِ ﷺ فِيَمَا يَرْوِيهِ عَنْ رَبِّهِ تَبَارَكَ وَتَعَالَى، قَالَ: «إِنَّ اللَّهَ كَتَبَ الْحَسَنَاتِ وَالسَّيِّئَاتِ. ثُمَّ بَيَّنَ ذَلِكَ، فَمَنْ هَمَّ بِحَسَنَةٍ فَلَمْ يَعْمَلْهَا كَتَبَهَا اللَّهُ عِنْدَهُ حَسَنَةً كَامِلَةً، وَإِنْ هَمَّ بِهَا فَعَمِلَهَا كَتَبَهَا اللَّهُ عِنْدَهُ عَشْرَ حَسَنَاتٍ إِلَى سَبْعِمِائَةٍ ضِعْفٍ إِلَى أَضْعَافٍ كَثِيرَةٍ. وَإِنْ هَمَّ بِسَيِّئَةٍ فَلَمْ يَعْمَلْهَا كَتَبَهَا اللَّهُ عِنْدَهُ حَسَنَةً كَامِلَةً، وَإِنْ هَمَّ بِهَا فَعَمِلَهَا، كَتَبَهَا اللَّهُ سَيِّئَةً وَاحِدَةً».

رَوَاهُ الْبُخَارِيُّ وَمُسْلِمٌ فِي «صَحِيحَيْهِمَا» بِهَذِهِ الْحُرُوفِ.

فَانْظُرْ يَا أَخِي وَفَقَّنِي اللَّهُ وَإِيَّاكَ إِلَى عَظِيمِ لُطْفِ اللَّهِ تَعَالَى، وَتَأَمَّلْ هَذِهِ الْأَلْفَافَ.

những lời này.

Lời của Ngài: “**ở nơi Ngài**” là một dấu hiệu cho thấy việc Ngài chăm sóc điều đó.

Lời của Ngài: “**toàn diện**” là để nhấn mạnh mức độ quan trọng của việc chăm sóc điều đó.

Và khi Ngài nói về điều tội lỗi mà con người có ý định làm, nhưng rồi từ bỏ “**sẽ được Allah viết cho y ở nơi Ngài một điều tốt toàn diện**” nhấn mạnh bằng từ “**toàn diện**”, nhưng nếu vi phạm nó thì chỉ bị Allah viết cho một điều xấu duy nhất mà thôi, Ngài nhấn mạnh chỉ bị ghi chép “**một điều xấu**” nhưng không nhấn mạnh từ “toàn diện” như ở điều tốt. Xin tạ ơn Allah với bao điều tốt đẹp không sao đếm xuể. Allah ban cho thành công.

وَقَوْلُهُ: «عِنْدَهُ» إِيْشَارَةٌ إِلَى الْإِعْتِنَاءِ بِهَا.

وَقَوْلُهُ: «كَامِلَةً» لِلتَّأْكِيدِ وَشِدَّةِ الْإِعْتِنَاءِ بِهَا. وَقَالَ فِي السِّيَرَةِ الَّتِي هَمَّ بِهَا ثُمَّ تَرَكَهَا «كَتَبَهَا اللَّهُ عِنْدَهُ حَسَنَةً كَامِلَةً» فَأَكَّدَهَا بِ«كَامِلَةٍ» وَإِنْ عَمِلَهَا، كَتَبَهَا اللَّهُ سَيِّئَةً وَاحِدَةً، فَأَكَّدَ تَقْلِيلَهَا بِ«وَاحِدَةٍ» وَلَمْ يُؤَكِّدْهَا بِ«كَامِلَةٍ»، فَلِلَّهِ الْحَمْدُ وَالْمِنَّةُ، سُبْحَانَهُ لَا نُحْصِي ثَنَاءً عَلَيْهِ، وَبِاللَّهِ التَّوْفِيقُ.

الحديث الثامن والثلاثون

Ông Abu Huroiroh – **Ro dhi yol lo hu ‘an hu ma** – thuật lại lời Thiên Sứ - **Sol lol lo hu ‘a lai hi wa sal lam** -: {**Quả thật, Allah Tối Cao đã phán: Bất cứ ai thù địch với Wali của TA (người được Allah bảo hộ) là TA khai chiến với hắn. Không hình thức thờ phượng nào được TA yêu thích bày tỏ**

وَعَنْ أَبِي هُرَيْرَةَ قَالَ: قَالَ رَسُولُ اللَّهِ ﷺ: «إِنَّ اللَّهَ تَعَالَى قَالَ: مَنْ عَادَى لِي وَلِيًّا فَقَدْ آذَنْتُهُ بِالْحَرْبِ. وَمَا تَقَرَّبَ إِلَيَّ عَبْدِي بِشَيْءٍ أَحَبَّ إِلَيَّ مِمَّا افْتَرَضْتُهُ عَلَيْهِ. وَلَا يَزَالُ عَبْدِي يَتَقَرَّبُ إِلَيَّ بِالنَّوَافِلِ حَتَّى أُحِبَّهُ، فَإِذَا أَحْبَبْتُهُ

của TA hoàn thành để được gần TA hơn ngoài các sắc lệnh TA bắt buộc chúng. Khi bề tôi của TA không ngừng phấn đấu làm thêm các điều Sunnah để được gần TA hơn cho đến khi TA yêu thương y. Khi y được TA yêu thương thì TA bảo vệ cái nghe, cái thấy, tay của y cầm nắm và chân của y bước đi (khỏi mọi điều sai trái). Nếu y có cầu xin TA điều gì chắc chắn được TA đáp lại ngay và nếu y cầu xin TA che chở chắc chắn TA bảo vệ y ngay.}

Do Al-Bukhari ghi.

كُنْتُ سَمْعَهُ الَّذِي يَسْمَعُ بِهِ، وَبَصَرَهُ الَّذِي يُبْصِرُ بِهِ، وَيَدَهُ الَّتِي يَبْطِشُ بِهَا، وَرِجْلَهُ الَّتِي يَمْشِي بِهَا، وَلَنْ سَأَلَنِي لِأَعْطِيَنَّهُ، وَلَنْ اسْتَعَاذَنِي لِأَعِيَنَّهُ».

رَوَاهُ الْبُخَارِيُّ.

الحديث التاسع والثلاثون

Con trai ông ‘Abbas – Ro dhi yol lo hu ‘an hu ma – thuật lại lời Thiên Sứ - Sol lol lo hu ‘a lai hi wa sal lam -: {Quả thật, Allah đã tha thứ cho cộng đồng của Ta mọi sai lầm, mọi quên lãng và mọi điều bị ép buộc.}

Hadith Hasan, do Ibnu Majah, Al-Baihaiqi và nhiều người khác ghi.

عَنِ ابْنِ عَبَّاسٍ قَدْ، أَنَّ رَسُولَ اللَّهِ ﷺ؛ قَالَ: «إِنَّ اللَّهَ تَجَاوَزَ لِي عَنْ أُمَّتِي الْخَطَأَ وَالنِّسْيَانَ، وَمَا اسْتَكْرَهُوا عَلَيْهِ».

حَدِيثٌ حَسَنٌ، رَوَاهُ ابْنُ مَاجَهَ وَالْبَيْهَقِيُّ وَغَيْرُهُمَا.

الحديث الأربعون

Con trai ông ‘Umar – Ro dhi yol lo hu ‘an hu ma – kể: Thiên Sứ - Sol lol lo hu ‘a lai hi wa sal lam – cầm lấy vai tôi rồi bảo: {Hãy ở trần

وَعَنْ ابْنِ عُمَرَ قَال: أَخَذَ رَسُولُ اللَّهِ ﷺ بِمَنْكِبِي فَقَالَ: «كُنْ فِي الدُّنْيَا كَأَنَّكَ غَرِيبٌ، أَوْ

gian như một người xa lạ hoặc chỉ là người qua đường.}

عَابِرُ سَبِيلٍ».

Và trước đây con trai ông ‘Umar từng nói: “(Việc gì làm được) buổi chiều chờ trĩ hoãn đến sáng và (việc gì làm được) buổi sáng chờ trĩ hoãn đến chiều, hãy tận dụng sức khỏe trước khi bệnh tật và tận dụng cuộc sống trước khi cái chết đến.”

وَكَانَ ابْنُ عُمَرَ يَقُولُ: إِذَا أَمْسَيْتَ فَلَا تَنْتَظِرِ الصَّبَاحَ، وَإِذَا أَصْبَحْتَ فَلَا تَنْتَظِرِ الْمَسَاءَ، وَخُذْ مِنْ صِحَّتِكَ لِمَرَضِكَ، وَمِنْ حَيَاتِكَ لِمَوْتِكَ.

Do Al-Bukhari ghi.

رَوَاهُ الْبُخَارِيُّ.

الحديث الحادي والأربعون

Cha của Muhammad, ông ‘Abdullah bin ‘Amru bin Al-‘Os – Ro dhi yol lo hu ‘an hu – thuật lại lời Thiên Sứ - Sol lol lo hu ‘a lai hi wa sal lam –: {Đức tin của các người sẽ không lên đỉnh điểm cho đến khi sở thích của các người noi theo sau những gì Ta mang đến.}

Hadith Hasan Sahih, được chúng tôi ghi lại từ sách Al-Hujjah từ đường truyền chính xác.

عَنْ أَبِي مُحَمَّدٍ عَبْدَ اللَّهِ بْنِ عَمْرٍو بْنِ الْعَاصِ ق قَالَ: قَالَ رَسُولُ اللَّهِ ﷺ: «لَا يُؤْمِنُ أَحَدُكُمْ حَتَّى يَكُونَ هَوَاهُ تَبَعًا لِمَا جِئْتُ بِهِ».

حَدِيثٌ حَسَنٌ صَحِيحٌ، رُوِيَاهُ فِي كِتَابِ الْحُجَّةِ بِإِسْنَادٍ صَحِيحٍ.

الحديث الثاني والأربعون

Ông Anas bin Maalik – Ro dhi yol lo hu ‘an hu – kể: Tôi đã nghe Thiên Sứ - Sol lol lo hu ‘a lai hi wa sal lam – nói: {Allah phán:

Hỡi con cháu Adam! Cứ mỗi khi các người cầu xin TA và kỳ vọng nơi TA sẽ được TA tha thứ tất cả tội lỗi cho các người mà không hề lưỡng lự.

Hỡi con cháu Adam! Nếu tội lỗi của các người có cao bằng trời rồi người quay lại cầu xin TA tha thứ sẽ được TA tha thứ cho các người.

Hỡi con cháu Adam! Nếu tội lỗi của các người to bằng quả đất rồi người đến trình diện TA trong đó không phạm tội Shrik (tổ hợp) sẽ được TA ban cho các người sự tha thứ to quả đất đó.}

Do At-Tirmizdi ghi và nói: Hadith Hasan, Sahih.

عَنْ أَنَسِ بْنِ مَالِكٍ ق، قَالَ: سَمِعْتُ رَسُولَ اللَّهِ ﷺ، يَقُولُ: «قَالَ اللَّهُ تَعَالَى:

يَا ابْنَ آدَمَ إِنَّكَ مَا دَعَوْتَنِي وَرَجَوْتَنِي غَفَرْتُ لَكَ عَلَى مَا كَانَ مِنْكَ وَلَا أُبَالِي.

يَا ابْنَ آدَمَ لَوْ بَلَغَتْ ذُنُوبُكَ عَنَانَ السَّمَاءِ ثُمَّ اسْتَغْفَرْتَنِي غَفَرْتُ لَكَ.

يَا ابْنَ آدَمَ إِنَّكَ لَوْ أَتَيْتَنِي بِقُرَابِ الْأَرْضِ خَطِيئًا ثُمَّ لَقِيتَنِي لَا تَشْرِكَ بِي شَيْئًا لَأَتَيْتُكَ بِقُرَابِهَا مَغْفِرَةً».

رَوَاهُ التِّرْمِذِيُّ، وَقَالَ: حَدِيثٌ حَسَنٌ صَحِيحٌ.

Lời kết

Đây là phần cuối cùng của những gì tôi muốn trình bày bằng cách giải thích những Hadith chuyên đề các quy tắc của Islam và bao gồm vô số kiến thức không liệt kê hết về các điều căn bản, các điều mở rộng, các nghi thức, và tất cả các khía cạnh khác của giáo luật

الخاتمة

فَهَذَا آخِرُ مَا قَصَدْتُهُ مِنْ بَيَانِ الْأَحَادِيثِ الَّتِي جَمَعْتُ قَوَاعِدَ الْإِسْلَامِ، وَتَضَمَّنَتْ مَا لَا يُحْصَى مِنْ أَنْوَاعِ الْعُلُومِ؛ فِي الْأَصُولِ وَالْفُرُوعِ وَالْآدَابِ، وَسَائِرِ وُجُوهِ الْأَحْكَامِ.

Ở đây tôi đề cập đến một chương rất ngắn gọn trong việc viết dấu các từ một cách có trật tự; kéo nó nhằm với một số từ tương tự, và người đã ghi nhớ chúng có thể tham khảo thêm về các viết dấu này ở các sách khác.

Sau đó, tôi sẽ phân tích bằng cách giải thích – nếu Allah muốn – trong một cuốn sách riêng biệt, và hy vọng Allah phù hộ tôi trình bày rõ ràng về những điều quan trọng qua các câu từ hữu ích và kiến thức. Một người Muslim không dừng lại tại điểm nhận biết về các Hadith này, mà cần phải nghiêng cứu thêm nữa các giá trị sâu sắc và bao la của các Hadith này, bao gồm cả những điều quý giá mà tôi đã liệt kê ra, và những điều quan trọng mà tôi đã giải trình. Qua 40 Hadith này cho thấy tính sáng suốt của việc lựa chọn và rất đáng giá để độc giả bỏ thời gian nghiên cứu.

Tôi đã tách nguyên văn Hadith ra một phần riêng để có thể dễ dàng ghi nhớ. Đối với những ai muốn gộp chung thêm lời phân tích thì cứ tự nhiên, họ sẽ được Allah là ban ân sủng cho việc làm đó. Điều này dựa trên những thứ quý giá được suy ra từ những lời phán của Đáng tuyên dương của các Hadith này: **{(3) Y không nói theo sở thích (của bản thân). (4) Mà đó là sự mặc khải được mặc khải (cho Y).}** (chương 53 – An-Najm: 3, 4) Xin tạ ơn Allah trước tiên và sau cùng,

وَمَا أَنَا أَذْكَرُ بَابًا مُخْتَصَرًا جِدًّا فِي ضَبْطِ حَفِي
الْفَاطِهَا مُرْتَبَةً؛ لِئَلَّا يُغْلَطَ فِي شَيْءٍ مِنْهَا،
وَلَيْسْتَغْنِي بِهَا حَافِظُهَا عَنْ مُرَاجَعَةِ غَيْرِهِ فِي
ضَبْطِهَا.

ثُمَّ أَشْرَعُ فِي شَرْحِهَا -إِنْ شَاءَ اللَّهُ تَعَالَى- فِي
كِتَابٍ مُسْتَقِلٍّ، وَأَرْجُو مِنْ فَضْلِ اللَّهِ تَعَالَى أَنْ
يُوفِّقَنِي فِيهِ لِبَيَانِ مُهِمَّاتٍ مِنَ اللَّطَائِفِ، وَجَمَلٍ
مِنَ الْفَوَائِدِ وَالْمَعَارِفِ، لَا يَسْتَغْنِي مُسْلِمٌ عَنْ
مَعْرِفَةِ مِثْلِهَا، وَيُظْهِرُ لِمُطَالَعِهَا جَزَالَةَ هَذِهِ
الْأَحَادِيثِ وَعَظَمَ فَضْلِهَا، وَمَا اسْتَمَلْتُ عَلَيْهِ
مِنَ النَّفَائِسِ الَّتِي ذَكَرْتُهَا، وَالْمُهِمَّاتِ الَّتِي
وَصَفْتُهَا، وَيَعْلَمُ بِهَا الْحِكْمَةُ فِي اخْتِيَارِ هَذِهِ
الْأَحَادِيثِ الْأَرْبَعِينَ، وَأَنَّهَا حَقِيقَةٌ بِذَلِكَ عِنْدَ
النَّاطِرِينَ.

وَأِنَّمَا أَفَرَدْتُهَا عَنْ هَذَا الْجُزْءِ؛ لَيْسَ هَلْ جَفُظَ
الْجُزْءِ بِانْفِرَادِهِ، ثُمَّ مَنْ أَرَادَ ضَمَّ الشَّرْحَ إِلَيْهِ
فَلْيَفْعَلْ وَلِلَّهِ عَلَيْهِ الْمِنَّةُ بِذَلِكَ، إِذْ يَقِفُ عَلَى
نَفَائِسِ اللَّطَائِفِ الْمُسْتَنْبَطَةِ مِنْ كَلَامِ مَنْ قَالَ
اللَّهُ فِي حَقِّهِ: ﴿وَمَا يَنْطِقُ عَنِ الْهَوَىٰ ۚ إِنْ هُوَ إِلَّا
وَحْيٌ يُوحَىٰ﴾ (النجم)، وَلِلَّهِ الْحَمْدُ أَوَّلًا
وَأَخْرًا، وَبَاطِنًا وَظَاهِرًا.

bằng cả nội tâm và thể xác.

Tài liệu tham khảo điều chỉnh các từ có sự nhầm lẫn

Đây là chương, ngay cả khi tôi biên soạn nó thấy có vấn đề. Tôi xin lưu ý đến các từ vựng này để nắm được rõ ràng.

Ở phần thuyết giảng {نَصَرَ اللَّهُ امراً} được ghi lại có cả có dấu Shaddah {ض} và không có trên từ {ض}, nhưng có Shaddah nhiều hơn, có nghĩa là làm cho đẹp và làm cho lộng lẫy.

Hadith thứ nhất

- ‘Umar bin Al-Khattab được gọi là Lãnh đạo nhóm người có đức tin, ông là người đầu tiên được gọi như thế.

- Câu Thiên Sứ - Sol lol lo hu ‘a lai hi wa sal lam – nói: {Quả thật, mọi hành vi đều xuất phát từ định tâm} điều này có nghĩa là tất cả việc làm không được xem là thờ phượng trừ khi bằng định tâm.

- Câu Thiên Sứ - Sol lol lo hu ‘a lai hi wa sal lam – nói: {thì sự di cư đó được Allah và Thiên Sứ của Ngài đón nhận} nghĩa là được chứng nhận.

بَابُ الْإِشَارَاتِ إِلَى ضَبْطِ الْأَلْفَاظِ الْمُشْكِلَاتِ

فَهَذَا الْبَابُ وَإِنْ تَرَجَمْتُهُ بِالْمُشْكِلَاتِ؛ فَقَدْ أُتْبِهَ فِيهِ عَلَى أَلْفَاظٍ مِنَ الْوَاضِحَاتِ.

فِي الْخُطْبَةِ «نَصَرَ اللَّهُ امراً»؛ رُوِيَ بِتَشْدِيدِ الضَّادِ وَتَخْفِيفِهَا، وَالتَّشْدِيدُ أَكْثَرُ، وَمَعْنَاهُ: حَسَنَهُ وَجَمَّلَهُ.

الْحَدِيثُ الْأَوَّلُ:

- «أَمِيرَ الْمُؤْمِنِينَ عُمَرَ بْنَ الْخَطَّابِ ق»؛ هُوَ أَوَّلُ مَنْ سُمِّيَ أَمِيرَ الْمُؤْمِنِينَ.

- قَوْلُهُ ﷺ: «إِنَّمَا الْأَعْمَالُ بِالنِّيَّاتِ»؛ الْمُرَادُ لَا تُحْسَبُ الْأَعْمَالُ الشَّرْعِيَّةُ إِلَّا بِالنِّيَّةِ.

- قَوْلُهُ ﷺ: «فَهَجَرْتُهُ إِلَى اللَّهِ وَرَسُولِهِ»؛ مَعْنَاهُ: مَقْبُولَةٌ.

Hadith thứ hai

الْحَدِيثُ الثَّانِي:

- {لَا يَرَى عَلَيْهِ أَثَرُ السَّفَرِ} được xác định là {يَرَى}

- «لَا يَرَى عَلَيْهِ أَثَرُ السَّفَرِ»؛ هُوَ بِضَمِّ الْيَاءِ مِنْ «يَرَى».

- Câu Thiên Sứ - Sol lol lo hu ‘a lai hi wa sal lam – nói: {Cùng và anh tin định mệnh tốt xấu đều do Allah an bày} nghĩa là: Bạn tin rằng Allah đã định trước điều tốt và điều xấu trước khi tạo vật được tạo ra, và tất cả chúng sinh đều được định trước bởi sắc lệnh của Allah, và Ngài muốn điều đó.

- قَوْلُهُ: «تُؤْمِنُ بِالْقَدَرِ خَيْرِهِ وَشَرِّهِ»؛ مَعْنَاهُ: تَعْتَقِدُ أَنَّ اللَّهَ قَدَّرَ الْخَيْرَ وَالشَّرَّ قَبْلَ خَلْقِ الْخَلْقِ، وَأَنَّ جَمِيعَ الْكَائِنَاتِ بِقَضَاءِ اللَّهِ تَعَالَى وَقَدَرِهِ، وَهُوَ مُرِيدٌ لَهَا.

- Câu Thiên Sứ - Sol lol lo hu ‘a lai hi wa sal lam – nói:

{فَأَخْبِرْنِي عَنْ أَمَارَتِهَا} được truyền lại cả hai từ {أَمَارَتِهَا} và {أَمَارٌ} đều có nghĩa là các dấu hiệu báo trước.

- قَوْلُهُ: «فَأَخْبِرْنِي عَنْ أَمَارَتِهَا»؛ هُوَ يَفْتَحُ الْهَمْزَةَ؛ أَيِ عَلَامَتِهَا؛ وَيُقَالُ: أَمَارٌ بِلَا هَاءٍ؛ لَغْتَانٍ؛ لَكِنَّ الرِّوَايَةَ بِالْهَاءِ.

- Câu Thiên Sứ - Sol lol lo hu ‘a lai hi wa sal lam – nói: {Việc nữ nô lệ sinh ra chủ của mình} nghĩa là do có quá nhiều tù binh nữ và một trong số đó đã có con gái với chủ của mình, và con gái của chủ được xem là chủ.

- قَوْلُهُ: «تَلِدُ الْأَمَةُ رَبَّتَهَا»؛ أَيِ: سَيِّدَتَهَا، وَمَعْنَاهُ: أَنَّ تَكْثُرَ السَّرَارِيِّ حَتَّى تَلِدَ الْأَمَةُ السُّرِّيَّةُ بِنْتًا لِسَيِّدِهَا، وَبِنْتُ السَّيِّدِ فِي مَعْنَى السَّيِّدِ.

Có lời giải thích khác: Có nhiều tù binh nữ bị mang ra bán, có trường hợp con gái mua ngay mẹ ruột về làm nô lệ nhưng không biết đó là mẹ.

وَقِيلَ: يَكْثُرُ بَيْعُ السَّرَارِيِّ، حَتَّى تَشْتَرِيَ الْمَرْأَةَ أُمًّا وَتَسْتَعْبِدَهَا جَاهِلَةً بِأَنَّهَا أُمُّهَا.

Có lời giải thích khác hơn thế, đã được tôi trình bày rõ ràng trong

وَقِيلَ غَيْرُ ذَلِكَ، وَقَدْ أَوْضَحْتُهُ فِي «شَرْحِ صَحِيحِ مُسْلِمٍ» بِذَلَالِهِ وَجَمِيعِ طُرُقِهِ.

“Phân tích Sahih Muslim” kèm bằng chứng rõ ràng và tất cả đường truyền.

- Câu Thiên Sứ - Sol lol lo hu ‘a lai hi wa sal lam – nói: {**những người nghèo khổ**} nghĩa là thời cuộc thay đổi nhanh chóng chỉ với thời gian ngắn từ người bần cùng trở thành ông chủ giàu có.

- ‘Umar kể: {Rồi người đó ra đi, sau thời gian dài} thời gian đó là ba ngày. Điều này được xác định theo đường truyền do Abu Dawood, At-Tirimzdi và nhiều người khác ghi.

Hadith thứ năm

- Câu Thiên Sứ - Sol lol lo hu ‘a lai hi wa sal lam – nói: {**Ai tạo ra cái mới trong vụ việc này của Ta (tức trong Islam), điều vốn không có trong tôn giáo thì việc làm đó bị từ chối (chấp nhận).**} nghĩa là việc hành đạo đó trả lại cho người thực hiện nó.

Hadith thứ sáu

- Câu Thiên Sứ - Sol lol lo hu ‘a lai hi wa sal lam – nói: {**thì xem như y đã tránh được tai tiếng về tôn giáo và danh dự của mình**} nghĩa là đã bảo toàn được tôn giáo và bảo vệ được danh dự khỏi bị thiên hạ xâm xít.

- Câu Thiên Sứ - Sol lol lo hu ‘a lai hi wa sal lam – nói: {**suýt chút**}

- قَوْلُهُ: «الْعَالَةُ»؛ أَي: الْفُقَرَاءُ، وَمَعْنَاهُ: أَنَّ أَسَافِلَ النَّاسِ يَصِيرُونَ أَصْحَابَ ثَرْوَةٍ ظَاهِرَةٍ.

- قَوْلُهُ: «لَبِثْتُ مَلِيًّا» هُوَ بِتَشْدِيدِ الْيَاءِ، أَي: زَمَانًا كَثِيرًا، وَكَانَ ذَلِكَ ثَلَاثًا، هَكَذَا جَاءَ مُبَيَّنًا فِي رَوَايَةِ أَبِي دَاوُدَ وَالتِّرْمِذِيِّ وَغَيْرِهِمَا.

الْحَدِيثُ الْخَامِسُ:

- قَوْلُهُ: «مَنْ أَحْدَثَ فِي أَمْرِنَا هَذَا مَا لَيْسَ مِنْهُ فَهُوَ رَدٌّ»؛ أَي: مَرْدُودٌ، كَالْخَلْقِ بِمَعْنَى الْمَخْلُوقِ.

الْحَدِيثُ السَّادِسُ:

- قَوْلُهُ: «فَقَدْ اسْتَبْرَأَ لِدِينِهِ وَعِرْضِهِ»؛ أَي: صَانَ دِينَهُ، وَحَمَى عِرْضَهُ مِنْ وَقُوعِ النَّاسِ فِيهِ.

- قَوْلُهُ: «يُوشِكُ»؛ هُوَ بِضَمِّ الْيَاءِ وَكَسْرِ

nghĩa là đến rất nhanh và rất gần.

الشَّيْنِ؛ أَي: يُسْرِعُ وَيَقْرُبُ.

- Câu Thiên Sứ - Sol lol lo hu 'a lai hi wa sal lam – nói: {**vành đai cấm của Allah là những điều đã bị Ngài cấm**} nghĩa là những gì được Allah bảo vệ và cấm vi phạm thì tất cả là vành đai cấm của Allah.

- قَوْلُهُ: «حَمَى اللّٰهُ مَحَارِمَهُ»؛ مَعْنَاهُ: الَّذِي حَمَاهُ اللّٰهُ تَعَالَى وَمَنَعَ دُخُولَهُ؛ هُوَ الْأَشْيَاءُ الَّتِي حَرَّمَهَا.

Hadith thứ bảy

الْحَدِيثُ السَّابِعُ:

- {عَنْ أَبِي رُقَيَّْةَ} từ {رُقَيَّْةَ} gồm các âm (رُ) dấu “u”, (قَ) dấu “a” và (يَ) có dấu Shaddah.

- قَوْلُهُ: (عَنْ أَبِي رُقَيَّْةَ)؛ هُوَ بِضَمِّ الرَّاءِ وَفَتْحِ الْقَافِ وَتَشْدِيدِ الْيَاءِ.

- (Ad-Dari - الدَّارِي) là danh từ sở hữu của ông nội ông có tên là Ad-Dar. Có lời giải thích khác nghĩa là tên địa danh. Có lời giải thích khác: là một nơi gọi là Dairiyun nơi từng được cúng lạy. Điều này đã được trình bày rõ ở phần đầu về “Phân tích Sahia Muslim.”

- قَوْلُهُ: (الدَّارِي) مَنْسُوبٌ إِلَى جَدِّ لَهُ اسْمُهُ الدَّارُ، وَقِيلَ: إِلَى مَوْضِعٍ يُقَالُ لَهُ: دَارَيْنَ، وَيُقَالُ فِيهِ أَيْضًا: الدَّيْرِيُّ، نِسْبَةً إِلَى دَيْرٍ كَانَ يَتَعَبَّدُ فِيهِ، وَقَدْ بَسَطْتُ الْقَوْلَ فِي إِيضَاحِهِ فِي أَوَائِلِ «شَرْحِ صَحِيحِ مُسْلِمٍ».

Hadith thứ chín

الْحَدِيثُ التَّاسِعُ:

- {وَاخْتِلَافُهُمْ} chữ (فُ) trong từ này là mang dấu “u” chứ không phải là dấu “i”

- قَوْلُهُ: «وَاخْتِلَافُهُمْ»؛ هُوَ بِضَمِّ الْفَاءِ لَا بِكَسْرِهَا.

- {غُذِيَ بِالْحَرَامِ} chữ (غُ) trong từ này là mang dấu “u”, và chữ (ذِ) là mang dấu “i”

- قَوْلُهُ: «غُذِيَ بِالْحَرَامِ» هُوَ بِضَمِّ الْغَيْنِ وَكَسْرِ الدَّالِ الْمُعْجَمَةِ الْمُخَفَّفَةِ.

Hadith thứ mười một**الْحَدِيثُ الْحَادِي عَشَرَ:**

- {دَعُ مَا يَرِيكَ إِلَى مَا لَا يَرِيكَ} chữ (ي) trong câu này mang dấu “a” và mang cả dấu “u”, nhưng dấu “a” được biết đến nhiều hơn, nghĩa là: bỏ đi những gì còn nghi ngờ trong lòng và làm những gì bản thân đã tin tưởng.

- قَوْلُهُ: «دَعُ مَا يَرِيكَ إِلَى مَا لَا يَرِيكَ» بِفَتْحِ الْيَاءِ وَضَمِّهَا لُغْتَانِ، وَالْفَتْحُ أَفْصَحُ وَأَشْهَرُ، وَمَعْنَاهُ: اتْرُكْ مَا شَكَّكَ فِيهِ، وَاعْدِلْ إِلَى مَا لَا تَشْكُ فِيهِ.

Hadith thứ mười hai**الْحَدِيثُ الثَّانِي عَشَرَ:**

- {يَعْنِيهِ} chữ (ي) trong từ này mang dấu “a”

- قَوْلُهُ: «يَعْنِيهِ» بِفَتْحِ أَوَّلِهِ.

Hadith thứ mười bốn**الْحَدِيثُ الرَّابِعُ عَشَرَ:**

- {Người đã kết hôn phạm tội Zina} các điều kiện xác nhận là người đã có gia đình được ghi cụ thể trong các sách giáo luật thực hành.

- قَوْلُهُ: «النَّيِّبُ الزَّانِي»؛ مَعْنَاهُ: الْمُحْصَنُ إِذَا زَنَى، وَلِلْإِحْصَانِ شُرُوطٌ مَعْرُوفَةٌ فِي كُتُبِ الْفُقَهَاءِ.

Hadith thứ mười lăm**الْحَدِيثُ الْخَامِسُ عَشَرَ:**

- {أَوْ لِيَصُمْتُ} chữ (ي) trong từ này mang dấu “u”

- قَوْلُهُ: «أَوْ لِيَصُمْتُ» بِضَمِّ الْمِيمِ.

Hadith thứ mười bảy**الْحَدِيثُ السَّابِعُ عَشَرَ:**

- Cả hai chữ (ق) và (ذ) trong hai từ {الْقِتْلَةُ} {الذَّبْحَةُ} đều mang dấu “i”

- «الْقِتْلَةُ» وَ«الذَّبْحَةُ» بِكَسْرِ أَوَّلِهِمَا.

- {وَلْيُحَدَّ} chữ (ي) trong từ mang

- قَوْلُهُ: «وَلْيُحَدَّ»؛ وَهُوَ بِضَمِّ الْيَاءِ وَكَسْرِ

đấu “u”, chữ (ح) mang dấu “i” và chữ (د) mang dấu Shaddah. Nghĩa là mài dao cho sắc bén trước khi cắt tiết.

Hadith thứ mười tám

الْحَدِيثُ الثَّامِنُ عَشَرَ:

- {جُنْدُبٌ} chữ (ج) trong từ mang dấu “u” và chữ (د) mang hai dấu “u” và “a”
- {جُنَادَةُ} chữ (ج) trong từ mang dấu “u”

Hadith thứ mười chín

الْحَدِيثُ التَّاسِعُ عَشَرَ:

- {تُجَاهَكَ} chữ (ت) trong từ này mang dấu “u” và chữ (ه) mang dấu “a”, nghĩa là ở trước mặt cậu, như được ghi lại từ đường truyền khác.
- {تُعَرَّفَ إِلَى اللَّهِ فِي الرَّخَاءِ} chữ (ت) trong từ này mang dấu “u” và chữ (ه) mang dấu “a”, nghĩa là ở trước mặt cậu, như được ghi lại từ đường truyền khác.
- {hãy liên lạc với Allah lúc thịnh vượng} nghĩa là duy trì việc tuân lệnh Allah và tránh xa việc làm nghịch lại Ngài.

Hadith thứ hai mươi

الْحَدِيثُ الْعِشْرُونَ:

- {khi không thấy hổ thẹn (trước Allah và thiên hạ) thì hãy làm điều bạn muốn.} nghĩa là khi bạn muốn làm điều gì đó; nếu đó là điều mà bạn không hổ thẹn với Allah và mọi người khi làm, thì hãy làm điều đó; nếu không thì không

làm, và đây là đường lối của Islam.

Hadith thứ hai mươi một

- {Hãy nói: tôi đã tin tưởng nơi Allah và sau đó hãy đúng theo lời đã nói.} nghĩa là cứ đi thẳng lối; cũng như bạn đã được truyền lệnh để tuân theo mệnh lệnh của Allah Tối Cao, tránh sự ngăn cấm của Ngài.

الْحَدِيثُ الْحَادِي وَالْعَشْرُونَ:

- «قُلْ: آمَنْتُ بِاللَّهِ، ثُمَّ اسْتَقِمَّ»؛ أَي: اسْتَقِمَّ؛
كَمَا أَمَرْتُ مُمْتَنِلًا أَمَرَ اللَّهُ تَعَالَى، مُجْتَنِبًا نَهْيَهُ.

Hadith thứ hai mươi ba

- Câu Thiên Sứ - Sol lol lo hu 'a lai hi wa sal lam – nói: {**Sự sạch sẽ là một nửa của đức tin**} hàm ý nói về Wudu.

Có lời giải thích khác: Nghĩa là mức tối thiểu của việc nhân ân phước lên đến một nửa đức tin.

Có lời giải thích khác: Đức tin xóa đi tội lỗi xảy ra trước nó, tương tự như Wudu. Tuy nhiên, Wudu chỉ có hiệu lực khi người thực hiện đã có đức tin. Vì thế, nó trở thành một nửa.

Có lời giải thích khác: Nghĩa là đức tin vào Salah, và việc tẩy rửa là điều kiện để Salah được hợp lệ, cho nên trở thành một nửa. Và có lời giải thích khác nữa.

- Câu Thiên Sứ - Sol lol lo hu 'a lai hi wa sal lam – nói: {**câu Al-ham-du-lil-lah lấp đầy cán cân**} nghĩa là ân phước.

الْحَدِيثُ الثَّلَاثُ وَالْعَشْرُونَ:

- قَوْلُهُ ﷺ: «الطُّهُورُ شَطْرُ الْإِيمَانِ»؛ الْمُرَادُ
بِالطُّهُورِ: الْوُضُوءُ:

قِيلَ: مَعْنَاهُ يَنْتَهِي تَضْعِيفُ ثَوَابِهِ إِلَى نِصْفِ
أَجْرِ الْإِيمَانِ.

وَقِيلَ: الْإِيمَانُ يَجِبُ مَا قَبْلَهُ مِنَ الْخَطَايَا،
وَكَذَلِكَ الْوُضُوءُ؛ وَلَكِنَّ الْوُضُوءَ تَتَوَقَّفُ
صِحَّتُهُ عَلَى الْإِيمَانِ؛ فَصَارَ نِصْفًا.

وَقِيلَ: الْمُرَادُ بِالْإِيمَانِ الصَّلَاةُ، وَالطُّهُورُ
شَرْطٌ لِصِحَّتِهَا؛ فَصَارَ كَالشَّطْرِ، وَقِيلَ: غَيْرُ
ذَلِكَ.

- قَوْلُهُ ﷺ: «الْحَمْدُ لِلَّهِ تَمْلَأُ الْمِيزَانَ» أَي:
ثَوَابُهَا.

- {**hai câu Sub-ha-nol-loh và Al-ham-du-lil-lah lấp đầy**} nghĩa là nếu phần thưởng cho hai câu tụng niệm này được ước tính như một cơ thể là nó sẽ lấp đầy khoảng trống giữa trời và đất, Và lý do cho điều đó là trong hai câu tụng niệm này chứa đựng sự tôn vinh và phò thác cho Allah Tối Cao.

- {**lễ Salah là ánh sáng**} Nghĩa là ngăn chặn con người vi phạm tội lỗi, và làm điều khả ố, hướng con người đến với lẽ phải. Có lời giải thích khác: Phần thưởng sẽ là ánh sáng dành cho người hành lễ Salah vào Ngày Phục Sinh. Có lời giải thích khác: Bởi vì nó là lý do cho sự giác ngộ của trái tim.

- {**việc bố thí là vật chứng**} Nghĩa là một chứng cứ cho chủ sở hữu của nó trong việc thực hiện quyền lợi về tiền bạc. Có lời giải thích khác: Là chứng cứ về đức tin của người bố thí, bởi người giải tạo cứ tin thường là không bố thí.

- {**lòng kiên nhẫn là ánh hào quang**} nghĩa là lòng kiên nhẫn đáng được yêu mến, là kiên nhẫn trên việc tuân theo Allah Tối Cao, trước thử thách và những điều không ưa thích trong cuộc sống hiện tại, và trước những tội lỗi, có nghĩa là người có lòng kiên nhẫn luôn được soi sáng đến với lẽ phải.

- {**tất cả mọi người cứ mỗi sáng đem thân mình ra bán**} nghĩa là

- «وَسُبْحَانَ اللَّهِ وَالْحَمْدُ لِلَّهِ تَمْلَأَنَّ»؛ أَي: لَوْ قُدِّرَ ثَوَابُهُمَا جِسْمًا لَمَلَأَ مَا بَيْنَ السَّمَاءِ وَالْأَرْضِ، وَسَبَبُهُ مَا اسْتَمَلْنَا عَلَيْهِ مِنَ التَّنْزِيهِ وَالتَّقْوِيضِ إِلَى اللَّهِ تَعَالَى.

- «وَالصَّلَاةُ نُورٌ»؛ أَي: تَمْنَعُ مِنَ الْمَعَاصِي، وَتَنْهَى عَنِ الْفَحْشَاءِ، وَتَهْدِي إِلَى الصَّوَابِ، وَقِيلَ: يَكُونُ ثَوَابُهَا نُورًا لِصَاحِبِهَا يَوْمَ الْقِيَامَةِ، وَقِيلَ: لِأَنَّهَا سَبَبٌ لاسْتِنَارَةِ الْقَلْبِ.

- «وَالصَّدَقَةُ بُرْهَانٌ»؛ أَي: حُجَّةٌ لِصَاحِبِهَا فِي آدَاءِ حَقِّ الْمَالِ، وَقِيلَ: حُجَّةٌ فِي إِيْمَانِ صَاحِبِهَا؛ لِأَنَّ الْمُنَافِقَ لَا يَفْعَلُهَا غَالِبًا.

- «وَالصَّبْرُ ضِيَاءٌ»؛ أَي: الصَّبْرُ الْمَحْبُوبُ، وَهُوَ الصَّبْرُ عَلَى طَاعَةِ اللَّهِ تَعَالَى، وَالْبَلَاءِ وَمَكَارِهِ الدُّنْيَا، وَعَنِ الْمَعَاصِي، وَمَعْنَاهُ: لَا يَزَالُ صَاحِبُهُ مُسْتَضِيًّا مُسْتَمِرًّا عَلَى الصَّوَابِ.

- «كُلُّ النَّاسِ يَغْدُو؛ فَبَائِعٌ نَفْسَهُ» مَعْنَاهُ: كُلُّ

tất cả mỗi người đều mang thân mình ra lao động, có người bán thân trong việc thần phục Allah nên đã giải thoát mình khỏi sự trừng phạt và có người bán thân mình cho Shaytan và dục vọng khi làm theo sai khiến của hai tội đồ này.

- {**có người hủy hoại thân mình**} nghĩa là tự sát hại mình.

Tôi đã phân tích ngắn gọn Hadith này ở phần đầu “Phân tích Sahih Muslim” ai muốn mở rộng thêm thì quay về sách mà tham khảo thêm. Cầu xin Allah phù hộ thành công.

Hadith thứ hai mươi bốn

- Lời Allah phán: {**TA đã tự cấm mình không làm điều bất công**} nghĩa là TA loại trừ khỏi TA điều này, cho nên, sự bất công không bao giờ có trong quyền hành của Allah, bởi điều đó vượt qua giới hạn hoặc lạm quyền, cả hai đều không có trong quyền hạn của Allah Tối Cao.

- Lời Allah phán: {**vì thế các người chớ gây bất công lẫn nhau**} nghĩa là đừng có đàn áp, lấn lướt, bạo ngược với nhau.

- Lời Allah phán: {**việc đó giống như cây kim được đưa vào biển vậy**} nghĩa là không bị mất bất cứ gì.

إِنْسَانٍ يَسْعَىٰ بِنَفْسِهِ فَمِنْهُمْ مَنْ يَبِيعُهَا لِلَّهِ تَعَالَىٰ بِطَاعَتِهِ؛ فَيُعْتِقُهَا مِنَ الْعَذَابِ، وَمِنْهُمْ مَنْ يَبِيعُهَا لِلشَّيْطَانِ وَالْهَوَىٰ بِاتِّبَاعِهِمَا.

- «**فَيُؤْبِقُهَا**» أَي: يُهْلِكُهَا.

وَقَدْ بَسَطْتُ شَرْحَ هَذَا الْحَدِيثِ فِي أَوَّلِ «شَرْحِ صَحِيحِ مُسْلِمٍ» فَمَنْ أَرَادَ زِيَادَةً فَلْيُرَاجِعْهُ، وَبِاللَّهِ التَّوْفِيقُ.

الْحَدِيثُ الرَّابِعُ وَالْعَشْرُونَ:

- قَوْلُهُ تَعَالَى: «**حَرَمْتُ الظُّلْمَ عَلَىٰ نَفْسِي**»؛ أَي: تَقَدَّسْتُ عَنْهُ، فَالظُّلْمُ مُسْتَحِيلٌ فِي حَقِّ اللَّهِ تَعَالَى؛ لِأَنَّهُ مُجَاوِزُهُ الْحَدِّ أَوْ التَّصَرُّفُ فِي غَيْرِ مُلْكٍ، وَهُمَا جَمِيعًا مُحَالٌ فِي حَقِّ اللَّهِ تَعَالَى.

- قَوْلُهُ تَعَالَى: «**فَلَا تَظَالُمُوا**»؛ هُوَ يَفْتَحُ التَّاءُ؛ أَي: لَا تَتَظَالَمُوا.

- وَقَوْلُهُ: «**إِلَّا كَمَا يَنْقُصُ الْمَخِيطُ**»؛ هُوَ بِكَسْرِ الْمِيمِ وَإِسْكَانِ الْخَاءِ الْمُعْجَمَةِ وَفَتْحِ الْيَاءِ؛

أَيُّ: الْإِبْرَةُ، وَمَعْنَاهُ لَا يَنْقُصُ شَيْئًا.

Hadith thứ hai mươi lăm

الْحَدِيثُ الْخَامِسُ وَالْعَشْرُونَ:

{الدُّثُرِ} chữ (دُ) trong từ này mang dấu “u”, chữ (ثُ) có ba dấu chấm, tiền bạc.

- «الدُّثُورُ»: بَضَمِ الدَّالِ وَالنَّاءِ الْمُتَتَلِّئَةِ؛ الْأَمْوَالُ، وَاجِدْهَا دَثْرًا، كَفُلْسٍ وَفُلُوسٍ.

- {giải tỏa sinh lý (với vợ)} nghĩa là việc giao hợp với vợ nếu người chồng định tâm là hình thức thờ phượng, đó là thực hiện quyền lợi cho vợ và tìm kiếm đưa con ngoan đạo, thanh thản tâm hồn và bảo vệ vợ tránh khỏi mọi điều bị nghiêm cấm.

- قَوْلُهُ: «وَفِي بَضْعِ أَحَدِكُمْ»؛ هُوَ بَضَمِ الْبَاءِ، وَإِسْكَانِ الضَّادِ الْمُعْجَمَةِ، هُوَ كِنَايَةٌ عَنِ الْجِمَاعِ إِذَا نَوَى بِهِ الْعِبَادَةَ، وَهُوَ قَضَاءُ حَقِّ الزَّوْجَةِ، وَطَلَبُ وَلَدٍ صَالِحٍ، وَإِعْفَافُ النَّفْسِ، وَكَفَّهَا عَنِ الْمَحَارِمِ.

Hadith thứ hai mươi sáu

الْحَدِيثُ السَّادِسُ وَالْعَشْرُونَ:

- {khớp xương} nghĩa là các đốt xương của cơ thể, gồm cả thấy là 360 đốt, điều này được xác định trong Sahih từ lời nói của Thiên Sứ của Allah - Sol lol lo hu ‘a lai hi wa sal lam -.

- «السَّلَامَى»: بَضَمِ السِّينِ وَتَخْفِيفِ اللَّامِ، وَفَتْحِ الْمِيمِ، وَجَمْعُهُ سُلَامِيَّاتٍ -بِفَتْحِ الْمِيمِ- وَهِيَ الْمَفَاصِلُ وَالْأَعْضَاءُ؛ وَهِيَ ثَلَاثُمِائَةٍ وَسِتُّونَ مِفْصَلًا، ثَبَّتَ ذَلِكَ فِي «صَحِيحِ مُسْلِمٍ» عَنْ رَسُولِ اللَّهِ ﷺ.

Hadith thứ hai mươi bảy

الْحَدِيثُ السَّابِعُ وَالْعَشْرُونَ:

{النَّوَّاسُ} chữ (نَ) trong từ này mang dấu “a” và chữ (و) mang dấu Shaddah.

- (النَّوَّاسُ): بِفَتْحِ النُّونِ وَتَشْدِيدِ الْوَاوِ.

- {سَمْعَانُ} chữ (سَ) trong từ này mang cả dấu “i” và dấu “a”.

- (سَمْعَانُ) بِكَسْرِ السِّينِ الْمُهْمَلَةِ وَفَتْحِهَا.

- قَوْلُهُ: «حَاكَ»: بِأَلْحَاءِ الْمُهِمَلَةِ وَالْكَافِ؛
- {حَاكَ} từ này có nghĩa là lường lự.
أَيُّ: تَرَدَّدَ.

- {وَابِصَةً} chữ (بِ) trong từ mang
dấu “i”.
- {وَابِصَةً}: بِكَسْرِ الْبَاءِ الْمُوَحَّدَةِ.

Hadith thứ hai mươi tám

الْحَدِيثُ الثَّامِنُ وَالْعَشْرُونَ:

- {الْعِرْبَاضِ} chữ (ع) trong từ mang
dấu “i”.
- {الْعِرْبَاضِ}: بِكَسْرِ الْعَيْنِ، وَبِالْمُوَحَّدَةِ.

- {سَارِيَةٍ} chữ (س) trong từ mang
dấu “a”.
- {سَارِيَةٍ}: بِالسَّيْنِ الْمُهِمَلَةِ، وَالْيَاءِ الْمُثَنَّى مِنْ تَحْتِ.

- {ذَرَفَتْ} chữ (ذ) trong từ mang dấu
“a”, nghĩa là chảy.
- قَوْلُهُ: {ذَرَفَتْ}: يَفْتَحُ الذَّالِ الْمُعْجَمَةُ،
وَالرَّاءِ؛ أَيُّ: سَالَتْ.

- {بِالنَّوَاجِدِ} có nghĩa là răng nanh và
lời giải thích khác nói răng càm.
- قَوْلُهُ: «بِالنَّوَاجِدِ»؛ هُوَ بِالدَّالِ الْمُعْجَمَةِ،
وَهِيَ الْأَنْثِيَابُ، وَقِيلَ الْأَضْرَاسُ.

- {الْبِدْعَةُ} - Bid'ah là điều mà
trước đây chưa từng làm.
- وَ«الْبِدْعَةُ» مَا عُمِلَ عَلَى غَيْرِ مِثَالٍ سَبَقَ.

Hadith thứ hai mươi chín

الْحَدِيثُ التَّاسِعُ وَالْعَشْرُونَ:

- {ذِرْوَةُ السَّنَامِ} chữ (ذ) trong từ
mang cả hai dấu “i” và “u” nghĩa là
đỉnh.
- {ذِرْوَةُ السَّنَامِ}: بِكَسْرِ الذَّالِ وَضَمِّهَا؛ أَيُّ:
أَعْلَاهُ.

- {مِلَاكُ الشَّيْءِ} chữ (م) trong từ
mang cả hai dấu “i” nghĩa là mục
đích đó.
- «مِلَاكُ الشَّيْءِ»: بِكَسْرِ الْمِيمِ؛ أَيُّ:
مَقْصُودُهُ.

- {يَكْبُ} chữ (ي) trong từ mang cả
- قَوْلُهُ: «يَكْبُ»؛ هُوَ يَفْتَحُ الْيَاءِ وَضَمَّ الْكَافِ.

hai dấu “a” và chữ (ك) mang dấu “u”.

Hadith thứ ba mươi

الْحَدِيثُ الثَّلَاثُونَ:

- {الْخُسْنِيَّ} chữ (خ) trong từ mang cả hai dấu “u” và chữ (ش) mang dấu “a”, chữ (ي) mang nghĩa sở hữu cách thuộc về một bộ lạc nổi tiếng.

- (الْخُسْنِيَّ) بِضَمِّ الْخَاءِ وَفَتْحِ الشَّيْنِ الْمُعْجَمَتَيْنِ، وَبِالْثُّونِ، مَنْسُوبٌ إِلَى خُسَيْنَةَ قَبِيلَةٍ مَعْرُوفَةٍ.

- {جُرْثُومٌ} chữ (ج) trong từ mang cả hai dấu “u” và chữ (و) mang dấu “chết”.

- قَوْلُهُ: (جُرْثُومٌ): بِضَمِّ الْجِيمِ الْمُعْجَمَةِ وَإِسْكَانِ الرَّاءِ بَيْنَهُمَا، وَفِي اسْمِهِ وَاسْمِ أَبِيهِ اخْتِلَافٌ كَثِيرٌ.

- {bởi thể chó dưng vi phạm chúng} Vi phạm các điều cấm nghĩa là sử dụng những gì không được phép.

- قَوْلُهُ ﷺ: «فَلَا تَنْتَهَكُوهَا» انْتِهَاكَ الْحُرْمَةِ تَنَاوُلُهَا بِمَا لَا يَحِلُّ.

Hadith thứ ba mươi hai

الْحَدِيثُ الثَّانِي وَالثَّلَاثُونَ:

- {وَلَا ضِرَارَ} chữ (ض) trong từ mang cả hai dấu “i”

- «وَلَا ضِرَارَ»؛ هُوَ بِكَسْرِ الضَّادِ الْمُعْجَمَةِ.

Hadith thứ ba mươi bốn

الْحَدِيثُ الرَّابِعُ وَالثَّلَاثُونَ:

- {còn không có khả năng thì bằng con tim} nghĩa là ghét bỏ điều đó trong lòng.

- «فَإِنْ لَمْ يَسْتَطِعْ فَبِقَلْبِهِ»؛ مَعْنَاهُ: فَلْيُنْكِرْ بِقَلْبِهِ.

- {và đó là đức tin yếu nhất} nghĩa là kết quả thấp nhất.

- «وَذَلِكَ أَوْفَقُ الْإِيمَانِ»؛ أَي: أَقْلُهُ ثَمَرَةٌ.

Hadith thứ ba mươi lăm

الْحَدِيثُ الْخَامِسُ وَالثَّلَاثُونَ:

- {وَلَا يَخْذُلْهُ} chữ (يَ) trong từ mang cả hai dấu “a”, chữ (خُ) mang dấu “chết” và chữ (ذُ) mang dấu “u”.

- {وَلَا يَكْذِبْهُ} chữ (يَ) trong từ mang cả hai dấu “a”, chữ (كُ) mang dấu “chết”.

- {mỗi người tự chịu trách nhiệm về mức độ khinh thường người anh em Muslim của mình} nghĩa là điều xấu đó đủ cho y rồi.

Hadith thứ ba mươi tám

- {là TA khai chiến với hă} nghĩa là TA cho hă biết là hă đã khai chiến với TA.

- {اِسْتَعَاذَنِي} chữ (نِ) trong từ có thể thay thế bằng chữ (بِ) cũng đúng.

Hadith thứ bốn mươi

- {Hãy ở trần gian như một người xa lạ hoặc chỉ là người qua đường.} nghĩa là đừng dựa dẫm vào nó, đừng lấy nó làm quê hương, đừng nói với mình sẽ ở lâu tại đây, đừng quan tâm đến nó, đừng liên hệ với nó ngoại trừ những gì mà một người xa lạ không làm ở nơi không phải là quê hương mình, và đừng làm những công việc mà một người xa lạ đang

- «وَلَا يَخْذُلْهُ»: بِفَتْحِ الْيَاءِ وَإِسْكَانِ الْخَاءِ وَضَمِّ الدَّالِ الْمُعْجَمَةِ.

- «وَلَا يَكْذِبْهُ»; هُوَ بِفَتْحِ الْبَاءِ وَإِسْكَانِ الْكَافِ.

- قَوْلُهُ: «بِحَسَبِ أَمْرٍ مِنَ الشَّرِّ»; هُوَ بِإِسْكَانِ السِّينِ الْمُهْمَلَةِ؛ أَي: يَكْفِيهِ مِنَ الشَّرِّ.

الْحَدِيثُ الثَّامِنُ وَالثَّلَاثُونَ:

- قَوْلُهُ تَعَالَى: «فَقَدْ آذَنْتُهُ بِالْحَرْبِ»; هُوَ بِهَمْزَةٍ مَمْدُودَةٍ؛ أَي: أَعْلَمْتُهُ بِأَنَّهُ مُحَارِبٌ لِي.

- قَوْلُهُ تَعَالَى: «اِسْتَعَاذَنِي»; ضَبَطُوهُ بِالنُّونِ وَبِالْبَاءِ، وَكِلَاهُمَا صَحِيحٌ.

الْحَدِيثُ الْأَرْبَعُونَ:

- «كُنْ فِي الدُّنْيَا كَأَنَّكَ غَرِيبٌ، أَوْ عَابِرُ سَبِيلٍ»; أَي: لَا تَرْكُنْ إِلَيْهَا، وَلَا تَتَّخِذْهَا وَطَنًا، وَلَا تُحَدِّثْ نَفْسَكَ بِطُولِ الْبَقَاءِ فِيهَا، وَلَا بِالْاِعْتِنَاءِ بِهَا، وَلَا تَتَعَلَّقْ مِنْهَا إِلَّا بِمَا لَا يَتَعَلَّقُ بِهِ الْغَرِيبُ فِي غَيْرِ وَطَنِهِ، وَلَا تَشْتَغِلْ فِيهَا بِمَا لَا يَشْتَغِلُ بِهِ الْغَرِيبُ الَّذِي يُرِيدُ الذَّهَابَ إِلَى أَهْلِهِ.

muốn trở về với gia đình mình.

Hadith thứ bốn mươi hai

- {عَنَانَ السَّمَاءِ} chữ (ع) trong từ mang dấu “a”, giải thích rằng đó là mây; có lời khác bảo: Là những gì phôi bày trước mặt bạn, nghĩa là nó xuất hiện khi bạn ngẩng đầu lên.

- {بُقْرَابِ الْأَرْضِ} chữ (ق) trong từ mang cả dấu “u” và dấu “i”, cả hai đều đúng, nhưng dấu “u” được biết đến nhiều hơn. Từ này nghĩa là gần như đây.

الْحَدِيثُ الثَّانِي وَالْأَرْبَعُونَ:

- «عَنَانَ السَّمَاءِ»: بَفَتْحِ الْعَيْنِ، قِيلَ: هُوَ السَّحَابُ، وَقِيلَ: مَا عَنْ لَكَ مِنْهَا؛ أَيُّ: ظَهَرَ إِذَا رَفَعْتَ رَأْسَكَ.

- قَوْلُهُ: «بُقْرَابِ الْأَرْضِ»: بِضَمِّ الْقَافِ وَكَسْرِهَا؛ لُعْتَانِ رُويَ بِهِمَا، وَالضَّمُّ أَشْهَرُ، مَعْنَاهُ: مَا يُقَارِبُ مِلَّءَهَا.

Mở rộng

Mong hiểu rõ về Hadith đã đề cập ngay phần đầu {**Ai trong tín đồ của Ta lưu trữ được bốn mươi Hadith**} ý nghĩa {**lưu trữ**} trong Hadith này là truyền đạt đến tín đồ Muslim khác cho dù không thuộc lòng chúng và không hiểu được ý nghĩa của chúng. Đây là ý nghĩa thật của Hadith, bởi điều này mang lại nhiều điều hữu ích cho cộng đồng Muslim hơn là việc chỉ thuộc lòng mà không truyền tải cho người khác. Allah tận tường về mức độ chính xác.

Alhamdulillah, xin tạ ơn Allah đã hướng dẫn bày tôi đến với điều này, và bày tôi nào sẽ được như

فَصْلٌ

اعْلَمْ أَنَّ الْحَدِيثَ الْمَذْكُورَ أَوَّلًا «مَنْ حَفِظَ عَلَى أُمَّتِي أَرْبَعِينَ حَدِيثًا» مَعْنَى الْحِفْظِ هُنَا: أَنْ يَنْقُلَهَا إِلَى الْمُسْلِمِينَ وَإِنْ لَمْ يَحْفَظْهَا، وَلَمْ يَعْرِفْ مَعْنَاهَا، هَذَا حَقِيقَةُ مَعْنَاهُ، وَبِهِ يَحْصُلُ انْتِفَاعُ الْمُسْلِمِينَ، لَا بِحِفْظِ مَا يَنْقُلُهُ إِلَيْهِمْ، وَاللَّهُ أَعْلَمُ بِالصَّوَابِ.

الْحَمْدُ لِلَّهِ الَّذِي هَدَانَا لِهَذَا، وَمَا كُنَّا لِنَهْتَدِيَ لَوْلَا أَنْ هَدَانَا اللَّهُ، وَصَلَاتُهُ وَسَلَامُهُ عَلَى

thể nếu Allah không hướng dẫn bày tôi. Cầu xin Allah ban bình an và phúc lành cho vị lãnh đạo của bày tôi Muhammad, cho gia quyến và cho bằng hữu của Người. Và cầu xin bình an cho tất cả Thiên Sứ, Alhamdulillah (xin tạ ơn, ca ngợi và tán dương Allah), Thượng Đế của vũ trụ và vạn vật.

Tác giả nói: Tôi đã hoàn thành quyển sách vào đêm thứ năm, ngày 29, tháng Jumada Al-Ula (tháng 6), năm 668 A.H.

سَيِّدَنَا مُحَمَّدٍ، وَإِلَيْهِ وَصَحْبِهِ وَسَلَّمَ، وَسَلَامٌ عَلَى
الْمُرْسَلِينَ، وَالْحَمْدُ لِلَّهِ رَبِّ الْعَالَمِينَ.

قَالَ مُؤَلِّفُهُ: فَرَغْتُ مِنْهُ لَيْلَةَ الْخَمِيسِ النَّاسِعِ
وَالْعِشْرِينَ مِنْ جُمَادَى الْأُولَى سَنَةِ ثَمَانٍ
وَسِتِّينَ وَسِتْمِائَةٍ.

